

Chấp nhận sự đa dạng: Bộ công cụ để tạo ra
môi trường học tập Hòa nhập - Thân thiện
Cuốn số 2

Những lời khuyên thiết thực khi dạy các lớp đồng học sinh

Sách dành cho giáo viên



Inclusive
Learning-Friendly
Environments



NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH

Chấp nhận sự đa dạng: Bộ công cụ để tạo ra
môi trường học tập Hòa nhập - Thân thiện
Cuốn số 2

Những lời khuyên thiết thực khi dạy các lớp đồng học sinh

Sách dành cho giáo viên



Inclusive
Learning-Friendly
Environments



**NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH**

Việc thiết kế và trình bày các nội dung trong ấn phẩm này không thể hiện bất kỳ quan điểm nào của UNESCO về tình trạng pháp lý của bất kỳ quốc gia, lãnh thổ, thành phố hoặc khu vực hoặc của chính quyền, hoặc các vấn đề liên quan đến ranh giới của các nước, khu vực nói trên.

LỜI CẢM ƠN

Được sự cho phép của Tổ chức UNESCO tại Thái Lan, Tổ chức Liên minh Na Uy tại Việt Nam biên dịch phù hợp với tình hình giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật tại Việt Nam, hy vọng quyển sách này sẽ được sử dụng như là cẩm nang hướng dẫn các kỹ năng cơ bản dạy học hòa nhập cho trẻ khuyết tật trong lớp đông học sinh theo xu hướng giáo dục cho mọi trẻ.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn Tổ chức UNESCO đã cấp phép cho chúng tôi dịch và biên tập quyển sách này để phổ biến và sử dụng tại các địa phương đã, đang và sẽ thực hiện giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật. Chúng tôi cũng gửi lời cảm ơn chị Hoàng Thu Hương, người dịch bản thảo đầu tiên và nhóm cán bộ chương trình của Tổ chức Liên minh Na Uy tại Việt Nam đã đóng góp biên dịch quyển sách này. Chúng tôi chân thành cảm ơn Nhà Xuất bản Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh trong việc biên tập và in ấn quyển sách này.

Với mong muốn quyển sách sẽ góp phần cung cấp thêm kiến thức và kỹ năng trong giảng dạy cho trẻ khuyết tật học hòa nhập tại các trường phổ thông, chúng tôi hy vọng các thầy cô giáo đón nhận và sử dụng quyển sách này làm giàu cho vốn kiến thức và kỹ năng của chính mình thúc đẩy công tác dạy hòa nhập trẻ khuyết tật ngày càng hiệu quả hơn, phấn đấu đạt mục tiêu giáo dục cho mọi trẻ.

Thay mặt cho Tổ chức Liên minh Na Uy tại Việt Nam

Giám đốc

Kare Borseth Ronningen

**Chấp nhận sự đa dạng: Bộ công cụ để tạo ra
môi trường học tập Hòa nhập – Thân thiện
Cuốn sách số 2**

Những lời khuyên thiết thực khi dạy các lớp đồng học sinh

Sách dành cho giáo viên



Inclusive
Learning-Friendly
Environments



“

Xin dành tặng cuốn sách nhỏ này cho những đóng góp to lớn của các giáo viên trên toàn cầu trong việc đánh thức tiềm năng và nuôi dưỡng năng lực cốt lõi của con người, để tìm kiếm kiến thức, phổ biến thông tin và chia sẻ trí tuệ tập thể của họ.

”



Lời tựa

Khuôn khổ Hành động Dakar được thông qua tại Diễn đàn Giáo dục Thế giới tại Senegal trong tháng 4 năm 2000 tái khẳng định giáo dục là một quyền cơ bản của con người. Đảm bảo quyền được giáo dục là sứ mệnh trọng tâm của UNESCO, cũng đã được khẳng định và công nhận bởi tất cả các nước thành viên. Giáo dục, trong bối cảnh này phải là một nền giáo dục có chất lượng. Do đó, UNESCO nhấn mạnh không chỉ đơn thuần là đảm bảo quyền giáo dục, mà đặc biệt là quyền được tiếp cận với một nền giáo dục có chất lượng cho tất cả mọi người.

Ấn phẩm của UNESCO *Chấp nhận sự đa dạng: Bộ Công cụ tạo ra môi trường học tập hòa nhập và thân thiện (ILFE)* cung cấp những phương pháp tổng thể và thiết thực nhằm giúp cho các trường học trở nên hòa nhập thân thiện và nhạy cảm giới hơn. Hướng dẫn này là một tài liệu tham khảo bổ sung làm phong phú thêm Bộ công cụ ILFE, tập trung vào các vấn đề cụ thể cần được giải quyết khi giảng dạy trong các lớp học có quy mô lớn. Hướng dẫn cũng đưa ra những chỉ dẫn thực tế về cách giảng dạy hiệu quả trong các lớp học đông học sinh, mà không ảnh hưởng đến chất lượng.

Các lớp học có quy mô lớn thường được coi là một trong những trở ngại chính cho việc đảm bảo chất lượng giáo dục. Thật vậy, đã có nhiều nghiên cứu chỉ ra những hạn chế của các lớp đông học sinh và ủng hộ mô hình các lớp học quy mô nhỏ và coi đó là một yếu tố để đảm bảo chất lượng giáo dục. Mặc dù vậy, các lớp

học quy mô lớn là một thực tế ở nhiều trường học tại nhiều quốc gia, thường là hậu quả trực tiếp của việc thiếu ngân sách cho giáo dục và “thiếu quyết tâm chính trị” để cung ứng đủ số lượng giáo viên và phòng học nhằm đảm bảo một nền giáo dục chất lượng. Vì vậy, việc cung cấp các công cụ để giải quyết các khó khăn của việc giảng dạy các lớp học quy mô lớn, sẽ là một bước quan trọng hướng tới việc thực hiện giáo dục có chất lượng cho tất cả mọi người trong các trường học.

Hướng dẫn này không mong đợi cung cấp một giải pháp chung cho tất cả những thách thức liên quan đến giảng dạy trong các lớp học đông học sinh. Chúng tôi cố gắng trình bày một loạt các phương pháp thực tế và các bài thực hành hữu ích cho giáo viên, những người giảng dạy tại các lớp học quy mô lớn hàng ngày. Cuốn sách sẽ đề cập đến các vấn đề làm thế nào để chuẩn bị và lập kế hoạch bài giảng phù hợp với những đặc thù của các lớp quy mô lớn. Ngoài ra, các giáo viên có thể tìm thấy những lời khuyên và những gợi ý hữu ích để quản lý lớp học theo cách tốt nhất có thể và để nhìn nhận lớp đông học sinh như một nguồn lực hơn là một thách thức đối với quá trình dạy học. Cuốn sách này cũng đề cập đến sự thay đổi quan điểm từ giảng dạy chủ yếu với phương pháp tiếp cận giáo khoa truyền thống sang các phương pháp lấy học sinh làm trung tâm và học tập thân thiện.

Môi trường học tập hòa nhập – thân thiện (ILFE) nói về sự thân thiện không chỉ cho trẻ em, mà còn với các giáo viên. Các thầy cô giáo là yếu tố quan trọng nhất trong việc cải thiện và đảm bảo chất lượng giáo dục. Trách nhiệm đối với việc chuẩn bị cho tương lai của học sinh chủ yếu nằm trong tay các thầy cô giáo. Vì vậy, mục tiêu của UNESCO là cung cấp cho giáo viên các công cụ, kỹ năng và những hỗ trợ cần thiết để họ có thể theo đuổi công việc

quan trọng này.

Cũng như với các tập sách khác của bộ công cụ ILFE, chúng tôi hy vọng rằng các giáo viên sẽ thấy nội dung và các phương pháp được trình bày trong hướng dẫn này sẽ đáp ứng được những nhu cầu trong công việc hàng ngày.

Cuốn sách hướng dẫn này thực sự là một sản phẩm của tập thể những nhà biên soạn. Đầu tiên nó được soạn thảo và sau đó hiệu chỉnh bởi ông George Attig của Viện Dinh dưỡng, Đại học Mahidol, người cũng đã từng là một nhà tư vấn của UNESCO về giáo dục hòa nhập và giới, đồng thời là tư vấn cho UNICEF khu vực Đông Á và Văn phòng khu vực Thái Bình Dương (EAPRO) và tổ chức Save the Children về xây dựng các trường học thân thiện với trẻ em. Cuốn sách cũng được các nhà giáo dục trên thế giới đọc và đóng góp ý kiến. Văn phòng UNESCO Bangkok xin gửi lời cảm ơn tất cả mọi người vì những đóng góp của mình cho cuốn sách này. Chúng tôi cũng cảm ơn Ochirkhuyag Gankhuyag, Trợ lý Chương trình, Văn phòng giáo dục của UNESCO tại khu vực Châu Á Thái Bình Dương, Điều phối viên của dự án này.



Sheldon Shaeffer

Giám đốc, Văn phòng Giáo dục vùng châu Á Thái Bình Dương của UNESCO

MỤC LỤC

Tổng quan	1
Thế nào là một lớp đồng học sinh	1
Những cơ hội đầy thách thức	2
Nội dung cuốn sách	4
Tạo môi trường học tập được quản lý tốt trong các lớp học có đồng học sinh	7
Môi trường lớp học.....	7
Tổ chức môi trường vật chất.....	8
Xây dựng môi trường tâm lý- xã hội	12
Giảng dạy Hiệu quả trong các lớp học có đồng học sinh	20
Không chỉ là dạy cái gì, mà dạy như thế nào.....	29
Soạn giáo án.....	30
Bắt đầu quá trình giảng dạy	36
Sử dụng nhiều phương pháp giảng dạy khác nhau.....	40
Thuyết giảng	40
Những phương thức học tập chủ động	45
Bài tập trên lớp.....	46
Bài tập nhóm và học tập hợp tác.....	48
Mục tiêu, Hoạt động và Thiết kế	48
Đánh giá	53
Những chiến lược học tập chủ động khác	54
Đánh giá Dạy và Học trong các lớp học có đồng học sinh ...	57
Vai trò của việc phản hồi.....	57
Ra bài tập	57
Ra bài thi.....	57
Chấm điểm bài tập và bài thi	64
Phản ánh việc giảng dạy của giáo viên.....	66
Lời khuyên khi Giảng dạy trong các lớp có đồng học sinh.	70
Các nguồn tài liệu tham khảo	73
Các ấn phẩm.....	73
Những nguồn tài liệu trên internet	77



Tổng quan

THẾ NÀO LÀ MỘT “LỚP HỌC ĐÔNG HỌC SINH”?

Nhiều giáo viên ở châu Á và bạn có thể là một trong số họ đang giảng dạy ở các trường tiểu học nơi các lớp học có rất đông học sinh, đôi khi số học sinh gần như ngòai chậ cả căn phòng! Trên thực tế, một lớp có quy mô lớn không có một “kích thước chính xác”. Thông thường, quy mô lớp học được đo bằng số lượng học sinh viên trên mỗi giáo viên giảng dạy (tỷ lệ học sinh – giáo viên). Ở một số nước, lớp có tỷ lệ 25 – 30 học sinh trên một giáo viên được coi là lớn, trong khi ở các nước khác, tỷ lệ này được xem là bình thường hoặc thậm chí khá nhỏ. Tuy nhiên, từ quan điểm của giáo viên, một lớp được coi là “lớn” bất cứ khi nào họ cảm thấy lớn. Trong khi một lớp với 50 học sinh thường được coi là một lớp lớn thì với các giáo viên thường dạy các lớp có 25 học sinh hoặc ít hơn, một lớp với 35 em có thể đã được coi là đông và rất đông.

Với nhiều người trong số chúng ta đang phải đối mặt với những lớp học quy mô lớn, chúng ta có thể có khuynh hướng từ bỏ, với suy nghĩ rằng, sẽ không có nhiều cơ hội cho học sinh học tập trong môi trường như thế. Mặc dù, vấn đề ở đây là chúng ta giả định rằng chất lượng học tập sẽ tương ứng với quy mô lớp học. Các lớp học càng nhỏ, học sinh càng học được nhiều. Tuy nhiên, các nghiên cứu đã chỉ ra rằng quy mô lớp học không tự động liên quan với kết quả học tập của học sinh. Học sinh trong các lớp quy mô lớn cũng có thể học như các em trong những lớp quy mô nhỏ. Điều quan trọng không phải là quy mô lớp học, mà là chất lượng giảng

dạy. Bằng chứng cho thấy, học sinh chú trọng vào chất lượng giảng dạy hơn là vào quy mô lớp học¹. Ngoài ra, học sinh có thể không quan tâm việc mình đang học trong một lớp quy mô lớn nhiều như bạn nghĩ rằng họ quan tâm, hoặc nhiều như chính bạn nghĩ về vấn đề này.

Tôi đã dạy hàng trăm học sinh trong một thời gian dài, và lớp học hiện tại của tôi có 80 em. Lúc đầu, tôi tự nhủ, cuối cùng thì mình đã đạt được cảm giác an tâm và thoải mái khi mọi thứ đã có sẵn: các bài giảng, các câu hỏi kiểm tra và các bài thi, và khả năng dự báo về kết quả của khóa học. Tuy nhiên, thật kỳ lạ, tôi cảm thấy chán nản và bực bội. Chán nản là do tôi phải dạy những điều giống nhau năm này qua năm khác, và bực bội là vì bài giảng của tôi quá cứng nhắc đến mức tôi đã thất bại trong việc truyền cảm hứng và sự hài lòng khi tìm kiếm giải pháp của các vấn đề cho học sinh của mình².

NHỮNG CƠ HỘI ĐẦY THÁCH THỨC

Giảng dạy các lớp có đông học sinh là một thách thức nhưng cũng đem lại nhiều cơ hội để cải thiện công việc giảng dạy của bạn và có thể làm cho việc dạy học trở nên thú vị và có ích hơn cho bạn và học sinh của mình.

Trong bối cảnh một lớp học quy mô lớn, bạn có cơ hội để cải thiện kỹ năng tổ chức và quản lý vì sẽ phải tổ chức lớp học một cách sáng tạo để biến lớp học thành một môi trường học tập thoải mái, thân thiện và có thể cùng lúc quản lý nhiều học sinh.

¹ Hướng dẫn giảng dạy các lớp học quy mô lớn. Trung tâm Giảng dạy Hoàn hảo, Trường ĐH Maryland, 2005.

www.Cte.umd.edu/library/large/intro.html [truy cập trên mạng ngày 10/7/2005]

² Dion, L. “Nhưng tôi dạy một lớp rất đông học sinh” trong Tạp chí của Trung tâm Giảng dạy Hiệu quả. Mùa Xuân 1996, Trường ĐH Delaware.

www.udel.edu/pbl/cte/spr96-bisc2.html [truy cập trên mạng ngày 10/6/2005]

Các lớp học đông học sinh sẽ cho bạn cơ hội để cải thiện kỹ năng giữa cá nhân với nhau vì bạn phải cố gắng dùng nhiều cách khác nhau để tìm hiểu từng em học sinh thông qua việc học tập của các em trong lớp, hay qua cuộc sống của các em ngoài đời. Học sinh cũng sẽ thích thú tìm hiểu về bạn.

Các lớp học quy mô lớn tạo cơ hội để bạn nâng cao kỹ năng giảng dạy và trình bày. Như giáo viên đã đề cập ở trên, liên tục giảng dạy cho một lớp lớn – hoặc thậm chí một lớp quy mô nhỏ – cũng có thể trở nên nhàm chán và mệt mỏi. Giá trị của một lớp học có đông học sinh là ở chỗ nó có sự đa dạng về người học với những phong cách học tập khác nhau, và bạn có thể sử dụng nhiều phương pháp chủ động và thú vị khác nhau trong giảng dạy. Ngoài ra, việc tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng và sự thú vị từ nhiều học sinh, có thể là điểm khởi đầu có ích cho bạn khi lập kế hoạch bài học và các hoạt động sao cho việc học tập trở nên có ý nghĩa cho học sinh. Thêm vào đó, lời cuốn sự tham gia của gia đình học sinh, bạn sẽ tiếp cận nhiều hơn với các nguồn lực để học hỏi.

Bạn sẽ nâng cao kỹ năng đánh giá khi phải nghĩ ra nhiều cách khác nhau để xác định xem học sinh của mình đã thật sự nắm được nội dung kiến thức chưa, thay vì chỉ dựa vào kết quả của những bài kiểm tra ngắn, dường như là rất cần thiết cho các lớp đông học sinh. Ví dụ, bạn có thể giao bài tập ở lớp hay ở nhà cho học sinh hỏi học sinh đã học được những gì và có câu hỏi nào về những gì học sinh đã học được không. Thay vì theo dõi những thất bại của học sinh, bạn có thể theo dõi những thành công của các em, và đó cũng là thành công của bạn trong giảng dạy. Bạn sẽ thấy việc tạo điều kiện cho học sinh tham gia vào hoạt động học tập và đánh giá bản thân đã làm việc tốt như thế nào giúp bạn tiết kiệm thời gian và giảm bớt khối lượng công việc của mình.

Học sinh cũng có thể hưởng lợi ích khi học trong các lớp đông học sinh. Khi có nhiều học sinh trong một lớp, các em có thể chia sẻ nhiều ý kiến và kinh nghiệm sống thú vị khác nhau. Điều này kích thích học sinh và làm cho bài giảng của bạn trở nên sinh động, khi học sinh có thể thảo luận và học hỏi lẫn nhau. Trong thời gian làm bài tập, học sinh có thể học cách chia sẻ trách nhiệm và giúp đỡ lẫn nhau, cũng như cách lắng nghe, sự kiên nhẫn, và cách thể hiện bản thân trong một nhóm người đa dạng – tất cả những kỹ năng này sẽ có giá trị cho các em trong suốt cuộc đời mình. Điều này cũng mang lại sự đa dạng và khả năng đẩy nhanh tốc độ trong công việc.

NỘI DUNG CUỐN SÁCH

Ngày càng có nhiều nguồn tài liệu hướng dẫn có thể giúp bạn xây dựng và quản lý các lớp học hòa nhập³ cũng như duy trì kỷ luật tích cực trong môi trường học tập⁴. Tuy nhiên, nhiều nguồn tài liệu lại không xem xét đầy đủ về quy mô lớp học, bạn cũng nên tham khảo ý kiến các nguồn tài liệu này, cho dù một số khuyến nghị có liên quan được áp dụng trong các lớp học với bất kỳ quy mô nào.

Cuốn sách này được thiết kế đặc biệt để giúp bạn bắt đầu khắc phục những thách thức của việc giảng dạy trong các lớp quy mô lớn. Cuốn sách được viết dựa trên kinh nghiệm của các giáo viên, những người đã phải học để dạy các lớp học như vậy một

³ Hãy tham khảo, ví dụ: Cuốn số 4 và 5 Tài liệu: Chấp nhận sự đa dạng: Bộ Công cụ để tạo ra một môi trường học tập hòa nhập, thân thiện. Bangkok: UNESCO, 2004. Tài liệu này có thể tải xuống tại địa chỉ:

<http://www2.unescobkk.org/elib/publications/032revised/index.htm>

⁴ Hãy tham khảo, ví dụ: Tài liệu Chuyên ngành ILFE, Cuốn 1. Chấp nhận sự đa dạng: Những Công cụ thực hiện kỷ luật tích cực trong một môi trường học tập hòa nhập, thân thiện – Hướng dẫn cho Giáo viên và Giáo dục viên. Bangkok: UNESCO, 2006.

cách sáng tạo và đầy thích thú. Bạn có thể thấy nhiều trong số những họ được trích dẫn ở đây, và chúng tôi chân thành cảm ơn công việc và sự đóng góp của họ đối với việc giải quyết những thách thức của việc giảng dạy tại các lớp đông học sinh. Nhìn chung, mỗi phần của cuốn sách cung cấp cho bạn những lời khuyên **thiết thực** và đề xuất những chiến lược để:

- a) *Tạo ra một cộng đồng lớp học được quản lý tốt*, để giáo viên và học sinh có thể dạy và học trong một môi trường vật chất và tâm lý – xã hội thoải mái.
- b) *Giảng dạy trong những lớp học quy mô lớn*, bao gồm việc lập kế hoạch bài học cho lớp học quy mô lớn và lựa chọn giải pháp thay thế hiệu quả cho những mẫu bài giảng chuẩn.
- c) *Đánh giá việc dạy và học tập* trong các lớp học quy mô lớn, sao cho bạn có thể cung cấp cơ hội tốt cho học sinh thể hiện những gì họ đang học tập, và phản ánh kết quả giảng dạy thực tiễn của chính bạn.

Tuy nhiên hãy nhớ rằng, **không có “phương pháp tốt nhất” để dạy các lớp học quy mô lớn**. Bạn phải tự phát triển các phương pháp tiếp cận phù hợp nhất cho chính mình dựa trên phong cách giảng dạy của bản thân, đặc điểm của học sinh, và các mục tiêu và nhiệm vụ của bài học và chương trình giảng dạy. Tuy nhiên, có một số ý tưởng có thể ứng dụng tốt cho nhiều người, và bạn sẽ tìm thấy nhiều điều trong quyển sách này để điều chỉnh phù hợp với phong cách giảng dạy của bạn. Hãy quyết định những ý tưởng nào có nhiều khả năng phù hợp với bạn và thử, hoặc điều chỉnh những cái có triển vọng nhất cho phù hợp với hoàn cảnh của mình. Một số gợi ý có thể khá rõ ràng, và nhiều gợi ý thực sự là những nguyên tắc để giảng dạy tốt. Các gợi ý này thậm chí trở nên quan trọng hơn trong các lớp học quy mô lớn nơi các vấn đề có thể trở thành to tát hơn.

Nếu đây là lần đầu tiên bạn đang giảng dạy một lớp học đông học sinh, hoặc đơn giản chỉ là muốn thử một cách tiếp cận mới, đó sẽ là những ý tưởng tốt để xem xét và làm theo những điểm này. Trên tất cả, hãy chấm dứt sự nghi ngờ! Hãy sáng tạo! Công việc giảng dạy của bạn sẽ trở nên thú vị hơn rất nhiều.



Tạo ra một môi trường học tập được quản lý tốt trong các lớp học đông học sinh

MÔI TRƯỜNG LỚP HỌC

Hầu như tất cả chúng ta chỉ có thể kiểm soát rất ít hoặc không thể kiểm soát số học sinh mà chúng ta dạy. Tuy nhiên, chúng ta có thể kiểm soát môi trường lớp học, nơi học sinh của chúng ta đang học tập. Điều này rất quan trọng, vì môi trường này sẽ ảnh hưởng đến việc học sinh của chúng ta có thể học tốt như thế nào.

Hãy nhắm mắt lại và tưởng tượng mình là một giáo viên mới vừa được chỉ định dạy một lớp có 60 học sinh hoặc nhiều hơn. Sau cú sốc ban đầu, hoặc có thể bạn đã chấp nhận được điều này, những câu hỏi nào bạn đặt ra với chính mình? Nhiều khả năng câu hỏi đầu tiên xuất hiện trong đầu bạn sẽ là “Làm thế nào tôi có thể quản lý tất cả số học sinh này?”. Trên thực tế, câu hỏi này nhấn mạnh một trong những khía cạnh quan trọng nhất của việc giảng dạy các lớp quy mô lớn, đó là, *quản lý môi trường lớp học* sao cho trở thành một không gian thoải mái để giảng dạy và học tập. Môi trường lớp học bao gồm môi trường vật chất – các điều kiện cho việc dạy và học tập, cũng như môi trường tâm lý – xã hội; ví dụ, sử dụng các phương pháp để thúc đẩy hoạt động học tập như một cộng đồng để làm giảm cảm giác đông đúc và để đối phó hiệu quả với các hành vi sai trái. Khả năng của bạn tạo ra một môi trường vật chất và tâm lý – xã hội được quản lý tốt có thể tạo ra sự khác biệt giữa một lớp học yên bình và hiệu quả với một lớp học hỗn loạn.

TỔ CHỨC MÔI TRƯỜNG VẬT CHẤT

Trong điều kiện lý tưởng, một lớp học được bố trí trong một căn phòng sáng sủa, sạch sẽ, được trang bị đầy đủ mà đủ rộng rãi sao cho mỗi học sinh đều cảm thấy thoải mái và cho phép học sinh di chuyển xung quanh và có thể làm việc cá nhân hoặc theo nhóm. Để khuyến khích học sinh học tập và tham gia tích cực, nên sắp xếp chỗ ngồi để học sinh có thể nhìn thấy nhau cũng như nhìn thấy giáo viên.

Tuy nhiên rất ít lớp học có được môi trường lý tưởng cho học tập như vậy và đặc biệt là trong các lớp học đồng học sinh, không gian thường bị giới hạn. Thường thì các lớp học chật chội, nóng bức, đông đúc và ồn ào, lớp học nhỏ đầy những học sinh mang đến môi trường học tập nghèo nàn cả với người học và người dạy. Bạn sẽ cần tất cả các kỹ năng lập kế hoạch và sự khéo léo để tạo ra một nơi thoải mái cho việc dạy và học. Nhưng công việc khó khăn của bạn sẽ rất có giá trị, vì nó sẽ làm cho nghề nghiệp của bạn dễ dàng hơn và có ý nghĩa hơn. Dưới đây là một số lĩnh vực liên quan khi lập kế hoạch để làm sao cho lớp học trở nên thích hợp với tất cả học sinh và giảm cảm giác đông đúc, bối rối và thất vọng, thường được coi là “bệnh dịch dễ lây” của các lớp có quy mô lớn⁵.

Tối đa hóa không gian lớp học. Trong khi nhiều người trong chúng ta không thể quyết định được nơi mà chúng ta giảng dạy, chúng ta có thể có cơ hội để sắp xếp lớp học theo cách chúng ta thấy phù hợp. Việc bố trí một lớp học có thể linh hoạt hoặc là một thách thức, nhưng mục tiêu phải là để thu hút học sinh tham

⁵ Hãy tham khảo, ví dụ: Tài liệu Chuyên ngành ILFE, Cuốn 1. Chấp nhận sự đa dạng: Những Công cụ thực hiện kỹ thuật tích cực trong một môi trường học tập hòa nhập, thân thiện – Hướng dẫn cho Giáo viên và Giáo dục viên. Bangkok: UNESCO, 2006.

gia vào các nhóm; và để tạo ra một không gian cơ học giúp họ cảm thấy thoải mái và muốn tham gia vào một cuộc thảo luận hay giải quyết tình huống theo nhóm.

Trong các lớp học quy mô lớn, không gian thường là một điều xa xỉ. Để tối đa hóa không gian học tập sẵn có, hãy xem xét loại bỏ những đồ nội thất không cần thiết để giảm cảm giác quá tải và để thầy trò dễ di chuyển. Nếu bạn thực sự không cần một bàn giáo viên lớn, hãy yêu cầu một chiếc bàn nhỏ. Thay vì sử dụng bàn ghế cho học sinh, hãy xem xét việc sử dụng chiếu hoặc thảm để học sinh có thể ngồi trên sàn sao cho mọi người có thể nhìn thấy nhau và cảm thấy mình là một phần của nhóm. Ví dụ, trong một số lớp học ở Bangladesh, việc thiếu bàn ghế lại là một điểm mạnh. Một không gian học tập rộng, sạch sẽ được phủ bằng chiếu hay thảm sản xuất trong nước, có thể dễ dàng thay đổi từ một không gian nghiên cứu khoa học thành một sân khấu kịch nói, và học sinh dễ dàng được chia vào các nhóm hay thay đổi cách chia nhóm mà không làm phiền đến các lớp khác. Một số bảng viết phấn cũng có thể được tìm thấy xung quanh các lớp học dành cho trẻ em, để các em có thể ngồi theo nhóm và sử dụng bảng để lập kế hoạch, thảo luận những ý tưởng, hay giải quyết vấn đề⁶.

Hãy sắp xếp sách, các đồ dùng giảng dạy (như phấn, thước kẻ, giấy, sơn, và kéo), và các dụng cụ giảng dạy (như bảng phấn xách tay, giá vẽ, biểu đồ giấy, và bàn làm việc) sao cho thuận tiện nhất và không chiếm mất những không gian có giá trị trong các lớp học đông học sinh. Nếu một đồ vật nào đó chiếm quá nhiều không gian, chẳng hạn như bàn làm việc, hãy loại bỏ chúng khỏi lớp học và nếu có thể, hãy đặt chúng bên ngoài, có thể dưới bóng râm của

⁶ Cuốn số 5: Quản lý các lớp học hòa nhập, thân thiện. Chấp nhận sự đa dạng: Bộ Công cụ để tạo ra một môi trường học tập hòa nhập, thân thiện Bangkok: UNESCO, 2004.

một gốc cây, nơi học sinh có thể sử dụng chúng một cách dễ dàng. Nếu được, hãy giữ đồ đạc của bạn, tài liệu, và các loại vật dụng không sử dụng trong giờ học tại phòng chờ của giáo viên hoặc tại một nơi an toàn bên ngoài lớp học.

Tạo thuận lợi cho việc di chuyển. Hãy lập kế hoạch trước cho học sinh cách ra vào lớp học tốt nhất; ví dụ, học sinh ngồi ở phía sau của lớp học có thể vào lớp đầu tiên, tiếp theo là những người ngồi ở giữa lớp, và cuối cùng là những người ngồi ở phía trước. Một chiến lược ngược lại có thể được áp dụng khi học sinh rời khỏi lớp học. Lập kế hoạch trước cho việc thay đổi sự sắp xếp lớp học tùy vào những gì sẽ được giảng dạy, ví dụ chuyển từ cách sắp xếp cả lớp thành một nhóm để làm bài kiểm tra sang các nhóm nhỏ để học môn nghệ thuật hoặc các môn khoa học. Hãy lên kế hoạch về các hoạt động thường xuyên sẽ được tiến hành, chẳng hạn như phát đề bài kiểm tra viết và trả lại cho học sinh sau khi chấm điểm. Cũng nên có kế hoạch để đáp ứng các nhu cầu của cá nhân học sinh, ví dụ khi các em cần gọt bút chì hoặc nhận các tài liệu, dụng cụ học tập cần thiết.

Sử dụng không gian bên ngoài lớp học. Sân trường có thể là địa điểm thuận lợi để học tập, và nó có thể là một nơi học bổ sung thú vị cho các lớp học đồng đức. Đây cũng là nơi quan trọng để học sinh phát triển nhận thức và các kỹ năng xã hội và là nơi để các em có những bài học quan trọng về hợp tác, tính sở hữu, tính phụ thuộc, sự tôn trọng và tinh thần trách nhiệm⁷.

Hãy nhìn xung quanh trường học và xác định các khu vực tốt

⁷ Malone, K. and Tranter, P. “Môi trường học tập của trẻ em và Thiết kế, Sử dụng và Quản lý sân trường”. Trẻ em, Thanh thiếu niên và Môi trường, Vol. 13, No. 2, 2003.

nhất cho việc học tập, và đưa chúng vào kế hoạch bài giảng của bạn. Ví dụ, những khu vực khác nhau của sân trường có thể được sử dụng như trung tâm để thực hiện các hoạt động hỗ trợ những gì các em đã được học về một chủ đề trên lớp. Ví dụ, khi học về các hình dạng trong môn hình học, học sinh có thể khám phá sân trường và xác định những đồ vật có các hình dạng cụ thể càng nhiều càng tốt. Sau đó, các em có thể ngồi dưới một gốc cây và viết ra càng nhiều hình mà các em có thể nhớ lại. Hãy giám sát tiến trình thực hiện hoạt động này của học sinh! Trước khi lớp học kết thúc, yêu cầu tất cả học sinh cùng nhau trình bày kết quả, hoặc ở trong lớp hoặc ngoài sân trường.

Trung bày kết quả làm việc của học sinh một cách sáng tạo. Cần có khoảng không gian để trưng bày những kết quả của học sinh. Thay vì làm việc đó trên bàn hoặc trên bảng, việc này sẽ chiếm một khoảng không gian nhất định, chúng ta có thể treo các sản phẩm của học sinh trên tường lớp học hoặc ngay bên ngoài cửa lớp cho mọi người xem. Các sản phẩm này có thể được gắn vào những sợi dây bằng kẹp, kim băng, băng keo, hoặc thậm chí bằng những chiếc gai. Trang trí phòng học với những bài trình bày của học sinh cũng sẽ giúp cho lớp học trở nên hấp dẫn hơn, thu hút nhiều học sinh hơn, ngay cả khi có rất nhiều học sinh đang là thành viên của lớp học đó.

Huy động sự tham gia của học sinh. Học sinh có thể rất có ích trong việc quản lý không gian vật chất của lớp học, và việc này sẽ giúp các em có ý thức trách nhiệm. Các em có thể tham gia treo các bài trình bày của mình, sáng tạo ra một bảng tin, và thu gom những tài liệu giảng dạy ở cuối mỗi bài học. Học sinh cũng có thể hữu ích trong việc giải quyết các vấn đề không gian. Khi một vấn đề xảy ra, ví dụ học sinh tranh chỗ ngồi của người khác hoặc không có

đầy đủ không gian để học tập, hãy yêu cầu các em tự đề xuất các giải pháp.

Điều quan trọng phải nhớ là những gì làm cho bạn cảm thấy thoải mái có thể không giống với những gì sẽ làm cho học sinh cảm thấy thoải mái. Vào đầu năm học, hãy sắp xếp lớp học, và sau đó yêu cầu học sinh cho biết các em có cảm thấy thoải mái với việc sắp xếp đó hay không. Tốt hơn hết, hãy chia học sinh thành các nhóm và yêu cầu mỗi nhóm quan sát xung quanh phòng học và đồ đạc trong phòng, và sau đó vẽ một sơ đồ cách tổ chức lớp học theo ý mình. Hãy sử dụng những ý tưởng từ các bản sơ đồ của các nhóm để sắp xếp lớp học theo sự mong đợi của chính học sinh. Hãy thử nghiệm việc sắp xếp này trong một hoặc hai tuần, và sau đó hỏi học sinh xem các em có cảm thấy thoải mái với cách tổ chức lớp như vậy không. Hãy thay đổi sự sắp xếp lớp học nếu học sinh cảm thấy cách sắp xếp mới sẽ thoải mái hơn. Ngoài ra, hãy thay đổi bất cứ khi nào bạn cảm thấy học sinh của bạn đang trở nên buồn chán với việc ngồi trong lớp học.

XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG TÂM LÝ – XÃ HỘI

Lớp học thường được gọi là “một cộng đồng học tập”. Đó là nơi mọi người có thể tìm thấy bạn và học sinh của bạn thường xuyên, nơi tất cả mọi người biết về nhau, và là nơi mọi người – giáo viên và học sinh – sẽ cùng làm việc với nhau để học những điều mới mẻ về thế giới.

Trong các lớp học đồng học sinh, việc tạo ra một ý thức cộng đồng có vai trò rất quan trọng để thể hiện sự quan tâm và khả năng tiếp cận mọi học sinh và điều này sẽ khuyến khích học sinh tìm hiểu về bạn và tham gia vào quá trình học tập. Mục đích là để bạn và học sinh của mình hiểu nhau hơn. Việc tạo ra ý thức của cộng đồng và

một môi trường tâm lý xã hội tích cực có thể khuyến khích học sinh học tập, tham gia, và giúp các em học tập tốt nhất, ngay cả trong điều kiện lớp học rất đông. Ngoài ra, ý kiến từ học sinh cũng cho thấy khi giáo viên thực tâm sẵn sàng giúp đỡ học sinh thì các em sẽ có ý thức hơn về giá trị trong học tập và kết quả điểm số cũng tốt hơn.

Dưới đây là một số gợi ý để bạn có thể tạo ra một môi trường tâm lý xã hội tích cực trong cộng đồng lớp học hoặc cải thiện môi trường nơi bạn và học sinh của mình đang dạy và học.

Hãy làm cho một lớp đông học sinh trở nên “nhỏ đi”.

Nhiều giáo viên cố gắng để làm cho lớp quy mô lớn nhỏ đi bằng cách coi như nhau. Họ di chuyển đến gần học sinh để lắng nghe câu hỏi, làm giảm khoảng cách giữa thầy và trò, và giúp đỡ việc phân phát tài liệu. Hãy nhớ rằng: học sinh có thể không quan tâm là họ đang học trong một lớp quy mô lớn nhiều như bạn đang nghĩ về điều đó. Các em học sinh đã từng mô tả rằng một thầy giáo đã làm cho một lớp “lớn” có vẻ nhỏ đi rất nhiều nhờ vào cách tiếp cận cá nhân của mình. Ông di chuyển xung quanh lớp học và đi lên đi xuống rất nhiều. Bạn biết rằng ông muốn học sinh của mình đến lớp và ông quan tâm đến học sinh. Ông thường đến lớp sớm để nói chuyện với các em. Ông đã giúp nhiều học sinh kết nối với những người có thể giúp các em trong việc học. Ông nhìn nhận học sinh như những người có mối quan tâm và có cuộc sống bên ngoài lớp học của mình⁸.

Giảm quy mô lớp học tạm thời. Trong hai hoặc ba ngày đầu tiên của năm học mới, một số giáo viên cố ý giảm quy mô các lớp học của mình. Họ chia đôi số học sinh trong lớp (hoặc thậm chí

⁸ Học tập Quốc tế: Quá trình từ học tập đến học tập. Hiệp hội Kế toán Mỹ.
http://aaahq.org/AECC/intent/4_4.htm

một phần ba), và để một nửa đến trường vào buổi sáng, và nửa còn lại đến trường vào buổi chiều. Trong thời gian này, giáo viên có thể tìm cách để “nhận biết” được học sinh của mình thông qua hoạt động tìm hiểu tên, thu thập thông tin về hoàn cảnh gia đình, sở thích của mỗi học sinh, cũng như để bước đầu đánh giá kiến thức và kỹ năng của mỗi học sinh thông qua các bài kiểm tra chất lượng đầu năm (sẽ được trình bày dưới đây) hoặc qua một bảng hỏi đơn giản.

Nhận biết học sinh của mình – ghi nhớ tên và khuôn mặt.

Mặc dù việc này có vẻ là một thách thức trong bối cảnh của một lớp học đông học sinh, hỏi tên học sinh là bước đầu tiên để tạo ra môi trường học tập thoải mái, khuyến khích học sinh tham gia. Hoạt động này cũng chứng tỏ cho học sinh thấy rằng bạn quan tâm đến các em như những cá nhân cụ thể. May mắn là có rất nhiều cách đơn giản để hỏi và nhớ tên học sinh và làm quen với các em:

Tạo một sơ đồ chỗ ngồi. Yêu cầu học sinh giữ nguyên chỗ trong vài tuần đầu tiên và chuẩn bị một sơ đồ chỗ ngồi. Hãy cố gắng ghi nhớ bốn hoặc năm tên học sinh tại mỗi buổi học.

Chụp ảnh hoặc yêu cầu học sinh vẽ hình ảnh. Nếu có thể, hãy chụp hình cả lớp trong ngày đầu tiên hoặc ngày thứ hai của năm học. Việc chụp hình chung như vậy thường vừa tạo ra một môi trường thoải mái. Chuyển tay bức ảnh lớn đi khắp lớp và yêu cầu học sinh viết tên của mình bên cạnh hình của các em, hoặc viết số thứ tự bên cạnh hình và viết tên của mình bên dưới của bức ảnh bên cạnh số thứ tự của mình. Nếu không thể chụp hình, hãy yêu cầu học sinh vẽ ảnh của chính mình, hoặc chia lớp thành nhóm hai người và yêu cầu người này vẽ hình của người kia. Khuyến khích học sinh vẽ một cái gì đó độc đáo về người bạn của mình, chẳng hạn như một chiếc răng sún hoặc tóc xoăn, sao cho hình vẽ giống

với khuôn mặt. Viết tên của học sinh dưới những hình vẽ, và đặt những hình vẽ đó gần chỗ ngồi của các em. Nếu không thể gắn hình ảnh gần chỗ ngồi của học sinh, trong tuần đầu tiên hoặc tuần thứ hai hãy xếp học sinh ngồi thành hàng, nếu các em chưa ngồi như vậy (bạn có thể sắp xếp học sinh thành các nhóm học tập sau đó). Dán hình của học sinh theo chiều dọc trên tường bên cạnh mỗi hàng ghế, với hình ảnh hàng đầu là học sinh ngồi gần bức tường nhất, và hình ảnh sau cùng là học sinh ngồi xa bức tường nhất.

Sử dụng bảng tên. Nếu không thể sử dụng hình ảnh hoặc hình vẽ như trên, hãy yêu cầu học sinh làm bảng tên và đặt trước mặt. Nếu không sử dụng bàn học, học sinh có thể làm bảng tên và đeo trong vài tuần đầu tiên của năm học. Trước khi đến lớp, và trong giờ học, hãy học tên của các em học sinh đang ngồi dọc theo lối đi và gọi tên các em trong lớp. Sau đó tiếp tục làm như vậy đến giữa lớp, tiếp tục gọi học sinh bằng tên của từng em.

Sử dụng phương pháp giới thiệu. Yêu cầu một vài học sinh tự giới thiệu tên. Sau đó dừng lại và yêu cầu các em học sinh khác nhắc lại tên của những bạn vừa tự giới thiệu. Sau khi vài cái tên đầu tiên đã được nhắc lại, hãy chuyển sang một học sinh khác, và cứ lần lượt làm như vậy cho đến khi tất cả mọi người đã được giới thiệu. Đối với các lớp học rất đông, hãy làm hoạt động này trong tuần đầu tiên và chọn một nhóm nhỏ học sinh để giới thiệu mỗi ngày.

Tích cực điểm danh. Điểm danh theo danh sách trong thời gian đầu của năm học để kết nối tên với khuôn mặt càng sớm càng tốt. Mặc dù bạn không thể nhớ số tên, nhưng học sinh sẽ đánh giá rất cao nỗ lực của bạn.

Chủ động sử dụng tên của học sinh. Yêu cầu học sinh nêu tên của mình mỗi lần trước khi nói. Điều này có thể cần tiếp tục cho đến khi tất cả mọi người cảm thấy họ biết hết tên của những người trong lớp. Hãy sử dụng tên học sinh càng nhiều càng tốt.

Ghi nhớ. Cố gắng ghi nhớ một hàng hoặc một nhóm học sinh mỗi ngày. Vài phút trước khi lớp học bắt đầu, hãy xem lại những cái tên nào bạn đã ghi nhớ và sau đó thêm một hàng hoặc nhóm học sinh vào danh sách đó.

Hãy sử dụng các “dấu hiệu riêng”. Hãy liên hệ tên của học sinh với một đặc điểm về thể chất hoặc tính cách nổi bật của học sinh đó cụ thể. Ví dụ, Maria có các răng sún; Ramon có tóc vàng, xoăn; và Shireen luôn mỉm cười. Khi bạn yêu cầu học sinh tự giới thiệu về mình, cũng nên yêu cầu các em cung cấp cho một “đặc điểm hình thể nổi bật nhất” có thể phân biệt bản thân với các bạn khác trong nhóm. Những đặc điểm này phải nhất quán theo thời gian và có thể nhìn thấy từ phía trước của lớp học.

Hãy sử dụng thời gian trên lớp một cách sáng tạo. Ví dụ khi học sinh làm bài tập viết, hãy yêu cầu học sinh đặt một tờ giấy có viết tên mình bằng chữ lớn trước mặt, hoặc đặt bảng tên trên bàn phía trước. Sau đó, bạn có thể đi xung quanh lớp học để nhớ tên từng học sinh.

Huy động học sinh tham gia. Yêu cầu hai hoặc ba học sinh làm “trợ lý” mỗi ngày, để giúp bạn trình chiếu, phân phát tài liệu, hoặc các hoạt động khác cũng có thể giúp bạn học và nhớ tên của các em. Hãy trò chuyện với các em trong lúc thực hiện các hoạt động để có thể tìm hiểu về hoàn cảnh gia đình và sở thích của các em.

Chia lớp thành các nhóm nhỏ. Chia lớp lớn thành các nhóm nhỏ “nhóm làm việc” sẽ giúp chúng ta dễ dàng nhớ tên học sinh.

Thời gian trên lớp có thể được sử dụng để yêu cầu mỗi nhóm thực hiện các dự án nhỏ. Việc chỉ phải nhớ tên 8 – 9 người trong một nhóm nhỏ sẽ dễ dàng hơn nhiều so với việc nhìn vào hơn 60 khuôn mặt. Quan sát những khuôn mặt nào ngồi tại mỗi chỗ. Sau đó, cố nhớ mỗi cái tên từ một nhóm cụ thể⁹.

Thực hiện hoạt động tương tác “tìm hiểu lẫn nhau” trong hai hoặc ba ngày đầu tiên của năm học để học sinh tìm hiểu về nhau, và bạn có thể tìm hiểu về học sinh của mình. Đối với các lớp học quy mô lớn, hãy yêu cầu sáu hoặc tám học sinh giới thiệu bản thân vào đầu và cuối mỗi ngày học. Một hoạt động khác được gọi là trò chơi gọi tên. Trong khi trò chơi này tốt với các lớp học quy mô nhỏ hơn, chúng ta cũng có thể dễ dàng sử dụng trong các lớp học quy mô lớn bằng cách chia học sinh thành các nhóm nhỏ hoặc khi lớp học đã được tạm thời chia nhỏ thông qua một số phương pháp khác. Trò chơi bắt đầu với việc một học sinh sẽ nói tên của mình. Học sinh thứ hai sẽ nhắc lại tên của người đầu tiên và nói tên của mình; học sinh thứ ba sẽ nêu tên mình và tên của hai người đầu tiên. Cứ tiếp tục làm như thế cho đến lúc quay lại người đầu tiên, và giáo viên tốt nhất là đứng gần cuối hàng.

Bạn cũng có thể sử dụng một mẫu “tìm hiểu lẫn nhau” với các khoảng trống như sau:

Sau giờ học tôi muốn _____

Thức ăn yêu thích nhất của tôi là _____

Hoạt động yêu thích nhất của tôi là _____

Môn học yêu thích nhất của tôi là _____

⁹ Giảng dạy và Tư vấn: Bắt đầu tuần lễ đầu tiên của lớp học. Học thuộc tên học sinh. Trung tâm Dạy và Học, trường ĐH Nebraska – Lincoln.

<http://www.uu.edu/centers/faculty/resources/article.Cfm?ArticleID=107>

[truy cập ngày 3/7/2006]

Tôi muốn giống như _____

Tôi muốn trở thành _____ khi học xong.

Bạn có thể sử dụng cách này để giúp học sinh trong các lớp quy mô lớn hiểu nhau hơn, ngay cả khi các em đã từng học chung một lớp với nhau trước đây. Trên tờ giấy với những thông tin này, hãy thêm một cột ở phía bên tay phải, nhưng để trống. Sau khi tất cả học sinh đã điền thông tin của mình, yêu cầu học sinh đi tìm những người có chung đáp án với mỗi câu và viết tên của các bạn này vào cột còn trống bên phải.

Chuẩn bị hồ sơ học sinh. Trong các lớp đông học sinh, giáo viên cần một phương pháp hiệu quả để tìm hiểu về cuộc sống của học sinh bên ngoài lớp học, vì nếu có những vấn đề học tập phát sinh, họ có thể giúp học sinh càng nhiều càng tốt. Nhiều giáo viên sử dụng một bảng câu hỏi đơn giản yêu cầu học sinh kể về gia đình mình. Bảng câu hỏi có thể bao gồm những yếu tố có thể ảnh hưởng đến việc học tập và tham gia của học sinh ở trường, chẳng hạn như: cha mẹ của học sinh vẫn còn sống hoặc đã lập gia đình và họ còn sống trong cùng một gia đình với các em hoặc đã di cư tạm thời để làm việc ở nơi khác; ai là người chăm sóc học sinh; có bao nhiêu người trong hộ gia đình; mối quan hệ của họ với học sinh là gì; trình độ học vấn và nghề nghiệp của họ là gì; và những nguồn lực mà gia đình có thể tiếp cận, ví dụ: nguồn thu nhập, đất đai, hoặc quỹ phát triển cộng đồng. Các thông tin trên có thể được thu thập bằng nhiều cách, như gửi bảng câu hỏi đến nhà để cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh điền vào; hoặc phỏng vấn chính học sinh. Nếu một học sinh bắt đầu học tập kém đi, giáo viên có thể tham

khảo thông tin trả lời bằng hỏi để có thể xác định nguyên nhân và có hành động phù hợp¹⁰.

Là một cá nhân cụ thể. “Cá nhân hóa” một lớp lớn có nghĩa là bạn hãy thể hiện mình “như một cá nhân” trước học sinh, chứ không chỉ đơn giản là “giáo viên” của các em. Hãy cho học sinh thấy bạn muốn biết về các em nhiều như thế nào, và cũng muốn các em biết về bạn nhiều ra sao. Không nhất thiết phải chia sẻ những thông tin rất cá nhân với học sinh mà hãy lồng ghép thông tin về bản thân trong các bài giảng và các hoạt động học tập có thể giúp bạn cá nhân hóa môi trường học tập. Quá trình này có thể bắt đầu vào ngày đầu tiên của lớp học, khi bạn nói về những gì học sinh sẽ được học, và kinh nghiệm của bạn về cách học tốt nhất. Hãy nhớ rằng: tính hài hước và cho học sinh thấy rằng có thể “cười nhạo” chính mình có thể giúp bạn thiết lập một mối quan hệ tích cực với học sinh của mình¹¹.

Hãy cho phép học sinh thể hiện mình. Hãy tạo cơ hội để mỗi học sinh được nói chuyện trước lớp trong hai hoặc ba tuần đầu tiên của năm học sẽ khuyến khích được các em tham gia vào các cuộc thảo luận trong một lớp quy mô lớn. Hãy nhớ rằng: thời gian một học sinh không được nói trước lớp càng lâu, các em sẽ càng gặp nhiều khó khăn hơn khi tham gia các hoạt động học tập chung, và bạn sẽ mất cơ hội quý báu để tìm hiểu những gì các em đã học được. Bạn có thể cho học sinh làm việc theo nhóm nhỏ trong vài

¹⁰ Cuốn số 3: Hãy để tất cả học sinh được đến trường và học tập. Chấp nhận sự đa dạng: Bộ Công cụ để tạo ra một môi trường học tập hòa nhập, thân thiện Bangkok: UNESCO, 2004.

¹¹ Lớp học quy mô lớn: Giới thiệu Hướng dẫn giảng dạy lớp lớn. Trung tâm Giảng dạy Hoàn hảo, trường ĐH Maryland, 2005.
www.Cte.umd.edu/library/large/intro.html [truy cập ngày 10/7/2005]

tuần đầu tiên của năm học, vì điều này có thể dễ dàng hơn cho các em học sinh nhút nhát sau này có thể tham gia trong môi trường lớp học đông.

Hãy khuyến khích đặt câu hỏi và nêu ý kiến. Nhiều học sinh quá nhút nhát hay xấu hổ khi đặt câu hỏi hoặc có ý kiến trước mặt bạn bè trong lớp. Một số giáo viên thực sự không thích học sinh đặt câu hỏi vì họ cảm thấy điều đó đe dọa quyền lực của mình. Tuy nhiên các câu hỏi là phương tiện có giá trị để nhận được những phản hồi về những gì học sinh của bạn đang học, những gì các em đang gặp khó khăn, và làm thế nào bạn có thể làm cho bài giảng của mình có ý nghĩa hơn – và thú vị hơn – cho chính bạn và học sinh.

Để khuyến khích học sinh đặt câu hỏi hoặc đưa ra quan điểm của mình về những gì đang học, một số giáo viên sử dụng một kỹ thuật là “gợi mở”. Trong kỹ thuật này, giáo viên dùng một câu hỏi hoặc đưa ra mệnh đề sau đó học sinh phải trả lời bằng kinh nghiệm của chính bản thân hoặc những gì các em đang học¹². Ví dụ về câu hỏi gợi mở như sau: “Lớp học của chúng ta rất đông và tôi muốn tìm hiểu về các em càng nhanh càng tốt. Vì vậy, hãy cho tôi biết về bản thân mình, những gì các em thích và không thích, bất kỳ trải nghiệm thú vị nào các em đã có, và cảm nghĩ của các em về trường học”. Một câu hỏi gợi mở khác có thể là: “Các em có câu hỏi nào về ...” và sau đó dành thời gian cho học sinh chuẩn bị các câu hỏi của họ. Một số giáo viên khuyên bạn nên tự đếm nhẩm từ 1 đến 10 để dành đủ thời gian cho học sinh chuẩn bị câu trả lời. Nếu không có học sinh nào trả lời, hãy yêu cầu một em xung phong tóm tắt

¹² Brenner, J. “Làm sao để học sinh trong các lớp lớn tương tác với nhau nhiều hơn”. Tạp chí Inquiry, Vol.5, Số1, Mùa xuân 2000.
www.vccaedu.org/inquiry/inquiry-spring2000/I-51-brenner.html[truy cập ngày 12/2/2005]

một nội dung cụ thể đã được trình bày trong lớp học hoặc trong một hoạt động. Các phản hồi tích cực khi học sinh đặt câu hỏi như: “Thật là một câu hỏi hay” hoặc “Cô rất vui vì em đã có câu hỏi này” sẽ khuyến khích học sinh tiếp tục đặt câu hỏi và phát biểu ý kiến. Các hành động không lời, ví dụ như mỉm cười hoặc gật đầu, cũng thể hiện sự ủng hộ của giáo viên với các em học sinh đặt câu hỏi và đưa ra ý kiến.

Thừa nhận những khái niệm khó và dự đoán khó khăn.

Học sinh trong các lớp đông có thể không muốn hỏi hoặc trả lời câu hỏi vì các em sợ người khác thấy rằng các em không hiểu khái niệm mà bạn đang dạy. Các em chưa lĩnh hội được bài học. Để giúp học sinh vượt qua nỗi sợ hãi, hãy thừa nhận rằng rất khó để hiểu được các nội dung của bài học ngay trong lần đầu tiên. Khi giải thích một khái niệm hoặc một bài học khó, bạn có thể nói về những khó khăn chính mình đã gặp khi học nó, và những phương pháp bạn sử dụng để giúp mình tìm hiểu và nhớ bài. Trước khi đến lớp, sau khi bạn đã hoàn thành việc chuẩn bị bài giảng, hãy tự hỏi: “Học sinh của mình có thể gặp khó khăn nào trong việc theo dõi bài học này? Những ví dụ nào có thể làm cho các vấn đề trở nên dễ hiểu hơn?” Một số giáo viên có thể giữ một cuốn nhật ký ghi những lỗi học sinh thường mắc trong lúc làm bài tập hoặc bài kiểm tra, hoặc những câu hỏi được hỏi nhiều nhất, như một lời nhắc nhở về những gì học sinh thấy khó hiểu.

Hãy nhớ rằng: Bằng việc thừa nhận khó khăn và thực hiện các bước để ngăn ngừa, giảm đi nguy cơ coi thường học sinh hoặc làm họ xấu hổ trước mặt người khác¹³.

¹³ Đánh giá của học sinh về tính hiệu quả của giáo viên: Chuẩn bị Kế hoạch Hành động. Trung tâm Hỗ trợ Dạy và Học, Trường ĐH Syracuse,

Luôn sẵn sàng. Một trong những nhược điểm lớn nhất của các lớp học quy mô lớn là tỷ lệ số học sinh – giáo viên cao. Một cách để giải quyết vấn đề này là dành thời gian để gặp gỡ học sinh trước và sau giờ học. Trước giờ vào lớp, bạn có thể đi bộ xung quanh sân trường hoặc xung quanh lớp học và hỏi học sinh đang cảm thấy thế nào. Cũng như khi lớp học kết thúc, hãy cho học sinh biết mình sẵn sàng trả lời bất kỳ câu hỏi của các em. Dành 10 – 15 phút vào các thời điểm khác trong ngày để học sinh đến hỏi bài; đôi khi đó là những câu hỏi các em không muốn hỏi trước mặt người khác. Bạn cũng có thể nhắm tới 5 học sinh hoặc nhiều hơn trong một ngày và nói chuyện với các em về trường lớp. Nói chung, hãy cố gắng biết tên của học sinh và tìm hiểu một điều gì đó về cá nhân các em.

Hãy nhớ rằng: càng tiếp cận nhiều với học sinh của mình với cách quan tâm và ảnh hưởng của bản thân đến các em, học sinh sẽ càng cảm thấy thoải mái khi nhìn thấy bạn, nói chuyện với bạn, và lắng nghe bạn trong một bối cảnh của một lớp học quy mô lớn.

Hãy chú ý đến từng học sinh. Một lớp học quy mô lớn khác một lớp học quy mô nhỏ về gia tăng số học sinh cần sự chú ý của bạn. Trong khi một số học sinh sẽ học tốt trong cả lớp học nhỏ hay lớn, thì kết quả học tập của những học sinh cần thêm hướng dẫn thường trở nên tệ hơn trong các lớp học quy mô lớn. Vấn đề này có thể được xử lý bằng nhiều cách, như là theo dõi sự tiến bộ của học sinh bằng cách xem xét chuyên cần của các em, kết quả trong các kỳ thi và bài tập về nhà, sự tham gia của các em trong lớp học, và thể hiện thành tích trong các lớp học khác. Bạn cũng có thể sử dụng một kỹ

thuật còn được gọi là một “bài kiểm tra chất lượng” bao gồm các kiến thức và kỹ năng cần thiết để lĩnh hội một chủ đề hoặc bài học cụ thể nào đó. Bài kiểm tra này, thường được thực hiện trong tuần đầu tiên của năm học hoặc khi bắt đầu một chủ đề mới, nhưng không chấm điểm. Mục đích duy nhất là để giúp bạn xác định những học sinh có thể cần giúp đỡ thêm để bắt đầu làm việc với các em sớm nhất. Nhờ thế bạn có thể tập trung sự chú ý vào một nhóm nhỏ học sinh cần hỗ trợ nhất, chứ không phải là một nhóm lớn, thường ở lớp đông học sinh. Nếu bạn nhận thấy một sự thay đổi đột ngột trong hành vi hoặc kết quả học tập của một học sinh, bạn nên có một cuộc họp riêng với cá nhân học sinh này. Hãy chắc chắn là bạn hỏi về cuộc sống gia đình của học sinh, vì nó cũng có thể ảnh hưởng đến kết quả học tập của các em. Nếu vấn đề của học sinh vượt quá khả năng xử lý của bạn, hãy gửi học sinh đến nơi được tư vấn hoặc đến các dịch vụ khác có sẵn. Nếu một nhóm học sinh đang gặp khó khăn, bạn có thể sắp xếp các buổi học nhóm để cùng xem lại bài học hay trả lời câu hỏi của học sinh.

Xây dựng các quy tắc, nội quy về hành vi của học sinh.

Tất cả các lớp học đều cần các quy tắc để hoạt động hiệu quả, và điều đó cũng rất cần thiết cho các lớp học quy mô lớn. Học sinh cần phải biết giới hạn, cũng như biết cách cư xử với người khác và tôn trọng quyền của những người xung quanh. Hãy giải thích quy tắc của bạn ngay từ đầu và nhấn mạnh giá trị của sự hợp tác và đồng thuận. Hướng dẫn chung để phát triển các quy tắc bao gồm những điều sau đây¹⁴:

- ◆ Hãy huy động sự tham gia của học sinh khi xây dựng các quy

¹⁴ ILFE – Cuốn sách số 1. Chấp nhận sự đa dạng: Công cụ để thực hiện kỹ luật tích cực trong một môi trường học tập hòa nhập, thân thiện – Hướng dẫn dành cho Giáo viên và Giáo dục viên. Bangkok: UNESCO, 2006.

tắc của lớp học! Bạn có thể áp dụng phương pháp tiếp cận “dựa trên quyền” – tiếp cận bằng cách bắt đầu với nguyên tắc: “bạn có thể làm những gì bạn muốn trong lớp học này, nếu những gì bạn làm không ảnh hưởng đến quyền của người khác, như là các bạn cùng lớp và giáo viên”. Sau đó yêu cầu học sinh xác định những hành vi nào được chấp nhận và những hành vi không thể chấp nhận vì nó vi phạm quyền của người khác. Hãy xây dựng các quy tắc để thực hiện những quyền nêu trên cũng như những hình phạt khi vi phạm các quy tắc đó. Hãy nhớ rằng hình phạt phải phù hợp với bản chất của hành vi sai trái và dựa vào phương pháp kỷ luật tích cực để giúp học sinh tìm hiểu những hành vi tốt. Ví dụ, cho một học sinh đứng ở một góc lớp quay mặt vào tường vì đã làm bể kính sẽ không dạy học sinh được điều gì. Hãy yêu cầu học sinh xin lỗi vì hành động của mình và dọn sạch các mảnh kính vỡ có thể dạy em về tinh thần trách nhiệm.

- ◆ Hãy yêu cầu học sinh xây dựng một “điều lệ lớp học” hoặc “bản nội quy lớp học” bao gồm các quy tắc và treo ở nơi dễ thấy nhất trong lớp học. Yêu cầu tất cả học sinh ký tên đồng ý tuân thủ các quy tắc đó, nếu vi phạm, các em sẽ phải chịu hậu quả. Các hành vi sai trái sẽ ít có khả năng xảy ra nếu học sinh đã cam kết không phá vỡ các quy tắc và thực hiện nhiều hành vi mong muốn hơn.
- ◆ Chỉ xây dựng một vài quy tắc nhấn mạnh những hành vi phù hợp; bạn cũng như học sinh của bạn sẽ không thể nhớ nổi một danh sách dài. Hãy làm sao cho các quy tắc rõ ràng và càng dễ hiểu càng tốt. Các quy tắc cần hướng tới những hành động, ví dụ như: “Hãy giữ gìn tay và chân của bạn cho chính mình” rất rõ ràng và gửi đi một thông điệp tích cực hơn quy tắc như: “không đánh nhau”.

- ◆ Hãy xem xét việc đưa ra các quy định hoặc những kỳ vọng cho các vấn đề sau đây, để tạo ra một lớp học hoạt động nhịp nhàng: (a) thời gian bắt đầu và kết thúc buổi hoặc ngày học, bao gồm thực hiện điểm danh và những gì học sinh có thể và không thể thực hiện trong khoảng thời gian này; (b) sử dụng tài liệu và trang thiết bị; (c) làm thế nào để xin phép khi có các nhu cầu đột xuất (như đi vệ sinh hoặc cần gọt bút chì); (d) chỗ ngồi và các bước làm việc theo nhóm độc lập; và (e) làm thế nào để học sinh đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi.
- ◆ Hãy chọn những quy tắc làm cho môi trường lớp học có trật tự và thúc đẩy việc học tập hiệu quả. Không nên xây dựng các quy tắc lớp học mà bạn không muốn, hoặc không thể thực hiện một cách nhất quán. Ngoài ra, hãy chọn các quy tắc đã có sự nhất trí đồng thuận, hoặc mọi người trong trường phải tuân thủ. Nếu học sinh biết rằng, các em không thể cư xử theo một cách nào đó trong lớp học của bạn, nhưng có thể làm như vậy trong các lớp học khác, các em sẽ kiểm tra xem mình có thể “thoát tội” tới đâu với một hành vi sai trái.

Thường xuyên xem lại các quy tắc lớp học để xem một số quy tắc có còn cần thiết không. Nếu có, hãy khen ngợi học sinh, và sau đó hỏi học sinh có cần thay bằng các quy tắc khác không.

Sử dụng phương pháp kỷ luật tích cực. Cho dù trong một lớp học quy mô lớn hay nhỏ học sinh cũng sẽ có những hành xử không đúng và vi phạm nội quy. Đó là một việc bình thường trong quá trình phát triển của các em và không phải là sự phản ánh về giáo viên đứng lớp. Khi học sinh có hành xử không đúng mực, giáo viên có thể sử dụng các biện pháp phạt/ kỷ luật để kiểm soát tình hình. Điều này khá phổ biến ở các giáo viên phải đối mặt với các lớp đông học sinh, đặc biệt ở những nơi không có nội quy hoặc các

quy định về hành xử của học sinh. Học sinh không biết chúng ta mong đợi những gì từ các em và hậu quả là có các hành xử không đúng hay không phù hợp; và giáo viên đã không dành thời gian để xây dựng một mối quan hệ tích cực với học sinh để các em mong muốn có những hành xử tốt. Điều này có thể là do phong cách quản lý lớp học dựa trên quyền lực của thầy cô giáo, kiểu như: “Tôi là giáo viên và chúng ta sẽ làm mọi thứ theo cách của tôi!” Trong việc cố gắng để duy trì kiểm soát, giáo viên cũng có thể sử dụng các biện pháp trừng phạt để đe dọa và gieo sự sợ hãi vào trái tim của những học sinh khác với hy vọng các em sẽ không hành xử không tốt (nhưng các em sẽ làm như thế). Tuy nhiên sự đe dọa bằng bạo lực thể chất không khuyến khích học sinh học hỏi từ giáo viên, mà chỉ làm các em sợ hãi. Việc này cũng sẽ phá hủy môi trường tâm lý – xã hội của lớp học. Hơn nữa, sử dụng các biện pháp trừng phạt thể chất là vi phạm **nhân quyền**, và ở nhiều quốc gia đó là hành động **bất hợp pháp**.

Trong khi các biện pháp trừng phạt thể chất được dùng với mục đích *kiểm soát* hành vi của học sinh, thì kỷ luật tích cực có mục đích *phát triển* hành vi của các em, đặc biệt là trong các vấn đề về cách hành xử. Thay vì trừng phạt thể chất, có nhiều kỹ thuật kỷ luật tích cực có thể được sử dụng. Sau đây là một danh sách các biện pháp kỷ luật tích cực mà bạn có thể thực hiện để hướng dẫn học sinh có hành vi sai trái cần giáo viên chú ý:

- ◆ Ghi nhận những hành vi tốt của học sinh; ca ngợi học sinh khi các em không cần sự chú ý của bạn và không có những hành xử sai trái.
- ◆ Bỏ qua những hành vi sai trái khi có thể, tập trung sự chú ý tích cực vào học sinh trong những lúc dễ chịu.
- ◆ Dạy cho học sinh biết cách yêu cầu sự chú ý (ví dụ, hãy làm

những tấm thẻ có dòng chữ “xin vui lòng chú ý đến tôi” để học sinh giơ lên khi có câu hỏi).

- ◆ Nhìn học sinh một cách nghiêm khắc, nhưng không nói.
- ◆ Đứng gần học sinh hơn là đứng xa (các em không cần phải có các hành vi gây chú ý nếu bạn đứng bên cạnh các em).
- ◆ Nhắm đúng mục tiêu – yêu cầu ngừng hành vi – đưa ra việc phải làm; có nghĩa là, giáo viên cần gọi đúng tên của học sinh, xác định hành vi cần phải chấm dứt, nói với học sinh những gì chúng ta mong đợi các em sẽ làm vào thời điểm đó, để các em đưa ra quyết định về những gì em làm tiếp theo và hậu quả của nó.
- ◆ Làm những việc bất ngờ, chẳng hạn như tắt đèn, chơi một đoạn nhạc, hạ giọng nói của bạn, thay đổi giọng nói của bạn, nói chuyện với bức tường.
- ◆ Làm học sinh bị phân tâm, chẳng hạn như đặt một câu hỏi trực tiếp, nhờ làm một việc, đưa ra nhiều sự lựa chọn, và thay đổi hoạt động.

Đôi khi giáo viên trong các lớp học quy mô lớn sử dụng biện pháp trừng phạt khi họ đang tức giận hoặc thất vọng. Tuy nhiên, có rất nhiều cách tích cực để đối phó với sự tức giận và thất vọng. Một số giáo viên nói với học sinh của mình: “Tôi cần một chút thời gian để bình tĩnh lại; bây giờ tôi đang rất tức giận”. Những người khác giữ bình tĩnh lại bằng cách đếm đến 10 hoặc rời khỏi phòng trong vài phút. Một số giáo viên mô tả cảm xúc của mình cho học sinh biết để giúp học sinh hiểu điều gì đã làm họ phiền lòng. Từ đó học sinh hiểu được những gì không nên làm và lý do tại sao. Các em có thể phạm phải điều đó một lần nữa, nhưng phải chịu trách nhiệm cho những hành động của mình và phải giải quyết những hậu quả

này. Dù vậy, trong bất cứ trường hợp nào chúng tôi khuyên bạn hãy phát triển một kế hoạch kỷ luật tích cực kết hợp chặt chẽ với các phương pháp này¹⁵.

Huy động sự tham gia của học sinh. Học sinh có thể rất hữu ích trong việc quản lý môi trường tâm lý – xã hội của một lớp học. Để đối phó với các hành vi sai trái, học sinh bầu chọn một “ban kỷ luật của lớp” để phát triển một quy tắc (quy định) cho những hành vi trong lớp học, để xác định các hình phạt thích hợp, và quyết định sẽ làm gì trong trường hợp có hành vi sai trái.

Một thách thức khác của các lớp học quy mô lớn là làm thế nào để theo dõi những gì đang xảy ra với học sinh của bạn, trong và ngoài lớp học. Hãy xem xét để phát triển một “Đội quản lý học sinh” – một nhóm từ 4 – 6 học sinh được bầu ra, đại diện cho lợi ích của tất cả học sinh trong lớp và sẽ cùng giáo viên chia sẻ những mối quan tâm và ý tưởng làm thế nào để lớp học trở nên tốt hơn.

¹⁵ Nếu cần trợ giúp, hãy tham khảo: ILFE – Cuốn sách số 1. Chấp nhận sự đa dạng: Công cụ để thực hiện kỷ luật tích cực trong một môi trường học tập hòa nhập, thân thiện – Hướng dẫn dành cho Giáo viên và Giáo dục viên. Bangkok: UNESCO, 2006.



Giảng dạy hiệu quả trong một lớp đông học sinh

KHÔNG CHỈ DẠY CÁI GÌ, MÀ DẠY NHƯ THẾ NÀO

Hãy nhắm mắt lại và hồi tưởng về quá khứ khi bạn là một học sinh; có thể bạn là một trong những người đã học trong một lớp học duy nhất. Khi nào thì bạn cảm thấy mình chỉ ngồi đó mà không học được bất cứ điều gì? Hãy liệt kê các câu trả lời của mình trên một mảnh giấy. Một số lý do phổ biến nhất khiến học sinh trong lớp quy mô lớn có thể không theo kịp những gì giáo viên đang giảng dạy được liệt kê dưới đây¹⁶. Các lý do này có nằm trong danh sách của bạn không?

- ◆ Nội dung bài học, bài giảng, hoặc các hoạt động không rõ ràng đối với học sinh.
- ◆ Giáo viên có vẻ kém nhiệt tình hoặc tỏ ra buồn chán.
- ◆ Các phương pháp giảng dạy nhàm chán.
- ◆ Các ví dụ được trình bày trong lớp không giúp học sinh hiểu hoặc không áp dụng được những khái niệm đang dạy vào thực tiễn. Các ví dụ này không có ý nghĩa.
- ◆ Giáo viên không nhấn mạnh các điểm quan trọng, và không tóm tắt những ý chính của bài học.

¹⁶ Đánh giá của học sinh về tính hiệu quả của giáo viên: Chuẩn bị Kế hoạch Hành động. Trung tâm Hỗ trợ Dạy và Học, Trường ĐH Syracuse, New York.
<http://cstl.syr.edu/cstl2/Home/Teaching%20Support/Teaching%20at%20SU/Student%20Ratings/12A500.htm> [truy cập ngày 1/30/2006]

Có lý do nào trong số các lý do nêu trên phản ánh cách bạn giảng dạy? Hãy trung thực! Đừng lo lắng nếu bạn có một vài điểm giống như trên. Các thông tin trong phần này sẽ giúp bạn giảng dạy hiệu quả hơn.

SOẠN GIÁO ÁN

Trong các lớp học quy mô lớn, điều đặc biệt quan trọng với mỗi giáo viên là làm sao để sử dụng tốt nhất thời gian của mình và thời gian dành cho học tập. Điều này có nghĩa là bạn phải soạn giáo án trước khi lên lớp. Một phần đáng kể của các công việc liên quan đến việc giảng dạy một lớp quy mô lớn diễn ra trước ngày đầu tiên của lớp học. Ví dụ, trong một lớp học quy mô nhỏ, bạn có thể dễ dàng thực hiện một bài thực hành một cách tự phát, nhưng trong một lớp học quy mô lớn, bạn sẽ cần thời gian để lên kế hoạch bài học và các hoạt động một cách rất cẩn thận.

Tuy nhiên là nhiều giáo viên chưa bao giờ được dạy làm thế nào để soạn giáo án. Họ được dạy phải dựa vào sách giáo khoa, vì trong một số trường hợp, sách giáo khoa là tài liệu trợ giảng duy nhất có sẵn. Tuy nhiên trong mọi trường hợp, một kế hoạch bài giảng tốt sẽ giúp bạn giảm lo lắng khi giảng dạy cho nhiều học sinh vì bạn sẽ biết trước mình sẽ làm những gì, tại sao và như thế nào. Bạn có thể thực hiện bài giảng một cách bình tĩnh, từ tốn và sự tự tin của bạn sẽ truyền sang cho học sinh của mình, và đổi lại, các em sẽ cảm thấy thoải mái hơn khi học hỏi từ bạn. Thậm chí nếu bạn chỉ dựa vào một cuốn sách giáo khoa, bạn cũng phải soạn giáo án làm thế nào để truyền đạt thông tin trong cuốn sách sao cho tất cả học sinh của bạn sẽ hiểu bài. Đối với các lớp học quy mô lớn, giáo án không phải là một sự xa xỉ; mà là một điều cần thiết vì sẽ giúp cho môi trường lớp học có trật tự nề nếp, cho dù lớp học có rất

đông học sinh. Quá trình soạn giáo án phải xoay quanh ba vấn đề chính:

1. Môi trường **vật chất và tâm lý – xã hội** của lớp học, như đã nói ở trên.
2. **Nội dung**, là những chủ đề nào đã được xác định trong chương trình giảng dạy chuẩn của quốc gia, và làm thế nào để các chủ đề này được thực hiện một cách có ý nghĩa đối với học sinh và được điều chỉnh cho phù hợp với cộng đồng địa phương;
3. **Quá trình**, hoặc các các nội dung trên sẽ được giảng dạy như thế nào, có thể sử dụng phương pháp giảng dạy khác nhau để đáp ứng các kiểu học tập khác nhau của học sinh hoặc để tối đa hóa thời gian dành cho giảng dạy và học tập.

Sau đây là một trong số những yếu tố quan trọng nhất trong giáo án, có thể giúp bạn quản lý việc học tập của nhiều học sinh.

Hãy tự tin với những gì bạn đang giảng dạy (chủ đề, nội dung). Giảng dạy các lớp học quy mô lớn trở nên khó khăn hơn nhiều nếu bạn không chắc chắn về những gì mình đang dạy. Hãy đọc thật kỹ những chủ đề sẽ đưa vào trong bài giảng, sao cho bạn tự tin trong khi trình bày và có thể duy trì sự tập trung ổn định trong suốt tiết giảng. Học sinh của bạn có thể sẽ theo dõi bài giảng và các hoạt động một cách dễ dàng, và sẽ ít cảm thấy buồn chán và gây mất trật tự trong lớp. Hãy suy nghĩ về những câu hỏi để hỏi học sinh, và cố gắng đoán trước những câu hỏi các em có thể hỏi. Xem lại các tài liệu học tập, bài tập, và danh sách các tài liệu tham khảo của các giáo viên đã từng dạy chủ đề này trước đây. Nếu có thể, hãy dự giờ giảng của một giáo viên đã có kinh nghiệm để xem cách giáo viên đó tổ chức các hoạt động và trình bày nội dung cho học sinh trong một lớp quy mô lớn như thế nào.

Hiểu rõ lý do tại sao bạn đang giảng dạy chủ đề này và các mục tiêu học tập. Hãy suy nghĩ về những kiến thức, kỹ năng và thái độ mà bạn muốn học sinh của mình học được, hãy chọn hai hoặc ba trọng tâm trong một bài học. Giải thích rõ ràng cho tất cả học sinh của mình biết bạn muốn các em học được điều gì từ một bài học cụ thể. Một số giáo viên dạy các lớp quy mô lớn thường viết mục tiêu học tập trên bảng hoặc trên một tờ giấy khổ lớn, trước khi lớp học bắt đầu. Sau đó, họ giải thích từng mục tiêu cho học sinh vào lúc bắt đầu của lớp học để mọi người có chung hiểu biết về mục tiêu của bài sắp được học.

Sắp xếp cấu trúc bài học của bạn một cách hợp lý. Cách tốt nhất làm mất sự chú ý của học sinh trong một lớp học quy mô lớn là trình bày chủ đề, khái niệm, và các hoạt động một cách tùy tiện. Một số bài học và nội dung, tốt nhất nên được trình bày theo thứ tự thời gian, chẳng hạn như các sự kiện lịch sử, hoặc theo một trật tự từng bước nhất định (ví dụ: A dẫn tới B mà B dẫn tới C). Những lần khác, bạn có thể mô tả một vấn đề và sau đó đưa ra minh họa giải pháp của vấn đề, hoặc, tốt hơn, yêu cầu học sinh làm việc cá nhân hoặc theo nhóm để đưa ra cách giải quyết.

Lưu ý: cách giáo viên sắp xếp thông tin có thể hoàn toàn khác với học sinh. Hãy xem xét mức độ khó của bài học mà bạn sắp giảng dạy và trình độ năng lực của học sinh để quyết định những thông tin nào sẽ được đưa vào bài học, theo thứ tự nào, và truyền đạt bằng cách nào (phương pháp giảng dạy nào, ví dụ gì,...).

Hãy chuẩn bị trước chiến lược giảng dạy và các hoạt động. Mặc dù có thể bạn rất muốn nhưng không nên lên kế hoạch thuyết giảng trong suốt thời gian lên lớp của bạn. Do thời gian trung bình học sinh tập trung liên tục là khoảng từ 10 – 15 phút, tốt

nhất bạn hãy thường xuyên thay đổi hình thức giảng để thu hút sự chú ý của tất cả học sinh. Đặc biệt trong các lớp đông học sinh, các em có xu hướng thích nói chuyện với nhau (hoặc thậm chí ngủ gật) khi các em cảm thấy nhàm chán. Vì thế, hãy chuẩn bị những “kế hoạch phụ” xen kẽ với các hoạt động ngắn, chẳng hạn như ra các câu hỏi để học sinh trả lời hoặc mời học sinh chia sẻ ví dụ có liên quan hoặc kinh nghiệm cá nhân.

Trong giáo án, hãy xác định các hoạt động tất cả học sinh có thể tham gia một cách có trật tự, và chọn một hoặc, tốt hơn là hai phương pháp giảng dạy cho mỗi buổi học: thuyết giảng, thảo luận nhóm nhỏ, làm việc độc lập, đóng vai, trình diễn mô hình... Hãy quyết định bạn sẽ làm thế nào để: (a) chuẩn bị các hướng dẫn trên lớp, (b) trình bày các khái niệm mới, (c) để học sinh áp dụng những điều đã học thông qua các hoạt động (ví dụ, qua các cuộc thảo luận nhóm, hoạt động làm bài tập viết trên lớp, hoặc những công việc cần học sinh hợp tác với nhau), và (e) đánh giá xem học sinh có thể thực hành những gì đã học (ví dụ, thông qua một bài kiểm tra ngắn, làm các bài viết trên lớp, tập giải quyết một vấn đề, hoặc bài tập về nhà).

Trong khi soạn giáo án một cách cẩn thận là cần thiết để thiết kế các hoạt động học tập phù hợp, phần thưởng lớn nhất nhận được là học sinh của bạn sẽ học tập tốt hơn trong các lớp đông học sinh. Để bắt đầu, thay vì hỏi “Tôi sẽ làm gì trong mỗi buổi học?” hãy tập trung vào câu hỏi: “Học sinh của mình sẽ làm gì trong buổi học đó?” Hãy chắc chắn rằng cho dù bạn chọn hoạt động nào thì học sinh của bạn sẽ đạt được mục tiêu học tập.

Hãy nhớ: Học sinh trong các lớp quy mô lớn sẽ chú ý nhiều hơn nếu họ được tham gia trực tiếp vào một loạt các hoạt động học và chiến lược dạy khác nhau.

Hãy xác định những tài liệu và nguồn lực cần thiết. Bạn cần những nguồn lực gì cho bài học? Đó có thể là những nguồn lực vật chất, chẳng hạn như tranh áp phích hoặc sách, hoặc nguồn nhân lực hỗ trợ, như những thành viên cộng đồng mà giỏi về hát, múa hoặc làm các sản phẩm thủ công mỹ nghệ địa phương. Đối với học sinh, để thực hiện một hoạt động, các em cần những nguyên liệu gì ví dụ như làm sản phẩm thủ công, và liệu các học sinh có thể chia sẻ với nhau các nguyên liệu này không, chẳng hạn như khi làm việc nhóm? Liệu học sinh và gia đình các em có thể cung cấp các nguyên liệu này không?

Chuẩn bị tuyển dụng người trợ giảng từ trước. Khi bạn là giáo viên đứng lớp, chịu trách nhiệm về việc học tập của học sinh, bạn có thể yêu cầu được những người khác giúp đỡ. Những “trợ giảng” này có thể là tài sản giá trị cho các lớp đông học sinh vì cho phép bạn làm việc với từng học sinh, để quản lý các hoạt động có hiệu quả, và quan sát tổng thể lớp học. Ví dụ, hãy mời những giáo viên đã nghỉ hưu, những học sinh đã tốt nghiệp trung học, hoặc phụ huynh để giúp đỡ bạn quản lý một lớp học lớn hoặc để dạy những bài học phù hợp. Những “trợ giảng” này đặc biệt có ích trong việc giúp đỡ học sinh thực hiện các hoạt động nhóm. Bạn thậm chí có thể yêu cầu các học sinh lớn tuổi hơn hoặc học sinh giỏi nhất trong lớp cùng làm việc với mình. Hãy khuyến khích các “chuyên gia” từ cộng đồng để có thêm nguồn nhân lực trong lớp học khi bài giảng cần nói sâu về những kiến thức và kỹ năng đặc biệt.

Hãy chú ý hơn đến các học sinh có các nhu cầu cá nhân. Liệu trong lớp học của bạn có những học sinh cần giúp đỡ nhiều hơn các em khác? Các em này cần những loại hỗ trợ nào? Bạn có cần đích thân giúp các em, hay các học sinh khác có thể hỗ trợ em đó? Liệu bạn có cần phải chắc chắn rằng các em này đang ngồi ở một vị trí thích hợp trong lớp học không? Thường thì nên xếp các

học sinh cần giúp đỡ ở phía trước của lớp học để bạn có thể dễ dàng hỗ trợ, đặc biệt là nếu lớp học của bạn đông.

Hãy chuẩn bị và thực hiện theo một giáo án chính thức.

Những giáo án tốt phải đạt được ít nhất hai mục tiêu. Đầu tiên, phác thảo ra những gì giáo viên hy vọng sẽ xảy ra trong một lớp học; và hai, có lẽ quan trọng hơn, truyền đạt cho học sinh những gì giáo viên đã suy nghĩ về bài học và các hoạt động của mình. Một số cách để có thể soạn giáo án là sử dụng dàn bài giáo án đơn giản, một mẫu giáo án hàng ngày, hoặc một ma trận giáo án, như hình vẽ dưới đây¹⁷. Hãy cố gắng sử dụng ít nhất một trong các cách nêu trên khi chuẩn bị giáo án của bạn; có thể bắt đầu chỉ với một chủ đề hoặc một bài học. Nó sẽ giúp bạn có một khởi đầu vững chắc khi tổ chức việc giảng dạy trong bối cảnh một lớp học lớn là một cách theo dõi liệu học sinh có hiểu những gì đang được giảng dạy không; và là một cơ hội để bạn suy nghĩ về những gì cần làm tiếp theo và làm thế nào để cải thiện công việc giảng dạy của mình.

Ví dụ về một khung Giáo án

Chủ đề	Mục tiêu	Phương pháp giảng dạy	Cách sắp xếp lớp học	Các hoạt động chính	Nguồn tài liệu	Phản hồi/Đánh giá	Phản ánh

Hãy sắp xếp thời gian một cách cẩn thận. Giảng dạy một lớp quy mô lớn mất rất nhiều thời gian và năng lượng. Nếu bạn cảm thấy vội vã hoặc không làm chủ được lớp học, học sinh sẽ cảm

¹⁷ Các ví dụ này được trích từ: Cuốn số 5: Quản lý các lớp học thân thiện – hòa nhập. Chấp nhận sự đa dạng: Bộ Công cụ để tạo ra một môi trường học tập thân thiện – hòa nhập. Bangkok: UNESCO, 2004.

thấy y như vậy. Hãy lên lịch làm việc hàng tuần cho chính mình để có đủ thời gian chuẩn bị cho những việc cần làm. Hãy tìm cách giảm những “công việc khác, để có thời gian ứng phó với sự phức tạp của việc giảng dạy các lớp học như thế”¹⁸.

BẮT ĐẦU QUÁ TRÌNH GIẢNG DẠY

Trong bối cảnh một lớp học lớn, cách bạn dạy cũng quan trọng, thậm chí quan trọng hơn, những gì bạn dạy. Bạn có thể chuẩn bị một giáo án tuyệt vời về một chủ đề quan trọng, nhưng nó cũng có thể dễ dàng bị phá hủy nếu bài thuyết trình và các hoạt động kém.

Một thách thức chính trong việc giảng dạy các lớp học đông học sinh là làm thế nào để giao tiếp, khơi gợi và giữ được sự quan tâm của nhiều học sinh cùng một lúc, sao cho học sinh có động cơ học tập, sẽ lắng nghe bạn, và học những kiến thức và kỹ năng mà bạn đang cố gắng dạy cho các em. Bạn có thể giao tiếp hiệu quả với học sinh thông qua các kỹ năng nói, viết, và lắng nghe tốt, cũng như qua việc cho học sinh thấy được tại sao những gì các em đang học là quan trọng và làm thế nào các em có thể áp dụng những điều này trong cuộc sống hàng ngày. Dưới đây là một số công cụ bổ sung để giúp bạn giao tiếp tốt hơn với học sinh của mình khi bạn bắt đầu quá trình giảng dạy.

Đến lớp học sớm. Giao tiếp bắt đầu khi bạn và học sinh đang ở trong cùng một lớp học. Một số giáo viên – có thể do lo lắng khi phải giảng dạy rất nhiều học sinh hoặc có những công việc ưu tiên khác – thường đến lớp đúng giờ dạy hay buổi học sẽ bắt đầu ngay khi họ bước vào lớp học. Việc đi trễ, hoặc vội vã chạy vào lớp học

¹⁸ Chuẩn bị để dạy học trong một lớp lớn. Công cụ giảng dạy. Trường ĐH Berkeley, California.
www.teaching.Berkeley.edu/bgd/largelecture.html [truy cập ngày 10/6/2005]

làm cho học sinh của bạn có thể hiểu là bạn không nhiệt tình giảng dạy cho họ. Và điều đó đã làm mất đi sự quan tâm của học sinh trước khi lớp học bắt đầu. Tuy nhiên, khi đến lớp sớm bạn cũng sẽ dễ dàng bắt đầu bài giảng, có thời gian thư giãn một chút trước lúc bắt đầu, thu hút sự chú ý của tất cả học sinh. Hơn thế nữa, nếu bạn đến lớp sớm 10 phút, bạn có thể nhận ra rằng nhiều học sinh của bạn cũng đến lớp sớm, để tránh chen lấn và sự ùn tắc khi nhiều học sinh đến lớp cùng một lúc.

Hãy thu hút sự chú ý của học sinh vào lúc bắt đầu của lớp học. Khi lớp học bắt đầu, thách thức đầu tiên là có được sự chú ý của tất cả mọi người để các em tập trung vào bạn và chủ đề bài học mà bạn sẽ giảng dạy. Điều bạn cần là một hoạt động người gây được chú ý. Đó không cần phải là một hành động nổi trội. Nó có thể đơn giản chỉ là việc bạn đưa ra một câu hỏi thú vị, hay một câu bình luận, sau đó yêu cầu học sinh trả lời. Ví dụ, nếu bạn muốn thảo luận về nghề nghiệp và muốn lồng ghép vấn đề về giới, bạn có thể bắt đầu lớp học bằng cách nói: “Khi tôi đi bộ đến trường ngày hôm nay, tôi thấy có nhiều phụ huynh đang làm việc. Tôi thấy mẹ của các em dọn dẹp nhà cửa và nấu ăn, trong khi ba của em làm ruộng trên cánh đồng. Tại sao các bà mẹ lại thường làm công việc dọn dẹp nhà cửa, và các ông bố lại ra ngoài làm việc? Tại sao ba các em không dọn dẹp nhà cửa và các bà mẹ không làm việc ngoài đồng?”. Đối với học sinh nhỏ tuổi hơn, bạn có thể hỏi: “Đồ chơi yêu thích của các em là gì? Có bao nhiêu bạn nam trong lớp mình thích chơi búp bê? Có bao nhiêu bạn nữ thích chơi xe hơi? Tại sao các em lại thích loại đồ chơi này?”. Nếu bạn đang giảng dạy về mùa và trái cây theo mùa, bạn có thể đặt câu hỏi: “Nếu một quả dưa hấu biết nói, nó sẽ nói gì về thời vụ gieo trồng và thu hoạch dưa hấu?”. Nếu bạn đang giảng dạy môn khoa học, hãy yêu cầu học sinh mang công cụ hay một thiết bị để thể hiện các nguyên tắc của bài học hôm đó. Yêu cầu học sinh cho biết gia đình mình sử

dụng công cụ này như thế nào. Sử dụng thông tin này để bắt đầu bài học và nhớ thu hút và duy trì sự chú ý của học sinh.

Nhấn mạnh những thông tin quan trọng ngay từ đầu, trong khi, và vào cuối giờ học. Trong một lớp học quy mô lớn, rất có thể là nhiều học sinh sẽ không nghe, hay không biết, những thông tin nào là quan trọng của một bài học. Hơn nữa, nghiên cứu cho thấy học sinh có thể nhớ thông tin tốt nhất vào lúc bắt đầu của một lớp. Khả năng ghi nhớ của các em sẽ giảm dần xuống mức thấp trong quá trình lớp học diễn ra, và sau đó sẽ tăng nhẹ vào lúc gần kết thúc, khi học sinh dự đoán thời điểm lớp học sắp kết thúc¹⁹. Hãy đảm bảo tất cả học sinh của bạn biết những thông tin nào là quan trọng *càng sớm càng tốt*, vì điều này là rất quan trọng trong các lớp học đồng học sinh. Vào đầu giờ học, sau khi đã thu hút được sự tập trung, một số giáo viên thường thông báo tầm quan trọng của một khái niệm hoặc ý tưởng trước khi trình bày nó; ví dụ, họ có thể nói “Điều này thực sự quan trọng, vì vậy tất cả các em sẽ cần phải chú ý. Mọi người sẵn sàng chưa?”. Viết những điểm quan trọng trên bảng cho mọi người cùng xem cũng giúp đảm bảo những điều này sẽ được truyền đạt đến học sinh.

Hãy lên kế hoạch để nhấn mạnh những điểm quan trọng nhiều lần trong suốt bài học vì một lần giải thích duy nhất sẽ không thể giúp tất cả học sinh hiểu rõ bài học. Vào cuối bài giảng hoặc buổi học, bạn có thể tóm tắt những ý tưởng quan trọng bằng cách nói: “*Điều quan trọng nhất cần nhớ ở đây là...*”. Bạn cũng có thể tiến hành một hoạt động hay thảo luận ở phần cuối của bài học để củng cố các mục tiêu học tập. Ví dụ, trong các lớp học quy mô lớn, hãy lựa chọn ngẫu nhiên từ 5 – 10 học sinh vào cuối buổi học để yêu cầu các em mô tả lại những gì họ đã học, nêu câu hỏi nếu có,

¹⁹ Ericksen, S. C. Bài giảng Ann Arbor: Trung tâm Nghiên cứu về Dạy và Học, trường ĐH Michigan, 1978.

đưa ra đề nghị làm thế nào để các em và các bạn có thể học tốt hơn.

Hãy sử dụng những ví dụ có liên quan. Khi giảng dạy, bạn nên làm nhiều hơn là lặp lại những thông tin đã có trong sách giáo khoa. Thay vào đó, bài học của bạn nên minh họa khái niệm của sách giáo khoa bằng cách sử dụng những ví dụ thực tế. Các nghiên cứu cho thấy kỹ năng quan trọng của một giáo viên giỏi là khả năng đem những khái niệm khó và biến đổi theo những cách học sinh có thể hiểu bằng cách sử dụng các ví dụ²⁰. Hãy chọn những ví dụ rút ra từ kinh nghiệm của học sinh hoặc có liên quan đến cuộc sống của các em. Ví dụ, liên hệ sự thay đổi các mùa trong năm với những loại trái cây nhất định hoặc mùa vụ của các loại cây trồng, và sau đó liên hệ điều này với sự thay đổi của thời tiết. Hãy sử dụng các ví dụ khác nhau thể hiện cùng một hiện tượng, ví dụ như nhiều vật khác nhau đều là hình tròn. Khi bạn sử dụng ví dụ khác nhau, bạn sẽ tăng cơ hội hiểu bài cho mỗi học sinh. Bạn, thậm chí, còn có thể kịch tính hóa các khái niệm hoặc hình ảnh quan trọng. Ví dụ, nếu bạn nói về quả tim, hãy so sánh nó với kích thước nắm tay của bạn.

Hãy nhớ rằng: Sự lựa chọn các ví dụ rất quan trọng. Học sinh của bạn sẽ nhớ, và lắng nghe bạn nhiều hơn, nếu các ví dụ gần gũi (các ví dụ ngắn và nói về một sự việc hay một người thực), mang tính cá nhân, có liên quan, hoặc hài hước.

Hãy xem xét những phong cách học tập khác nhau. Học sinh luôn có những cách học tập khác nhau do các yếu tố di truyền,

²⁰ Chuẩn bị để dạy học trong một lớp lớn. Công cụ giảng dạy trường ĐH Berkeley, California.
www.teaching.berkeley.edu/bgd/largelecture.html [truy cập ngày 10/6/2005]

kinh nghiệm, môi trường, hoặc tính cách. Trong những năm qua, chúng tôi đã biết được rằng 30% số học sinh học thành công bằng cách nghe thông tin, 33% học bằng cách nhìn sự việc và 37% học thông qua các hành động. Ngạn ngữ có câu: “Tôi nghe và tôi quên; tôi thấy và tôi nhớ; tôi làm và tôi hiểu²¹”. Điều này là rất quan trọng! Nếu chúng ta chỉ dạy học sinh bằng cách bắt các em phải nghe những gì chúng ta nói, thì chỉ khoảng một phần ba số học sinh sẽ học được một điều gì đó. Kết quả sẽ tương tự như vậy nếu chúng ta yêu cầu học sinh chỉ viết bài vào tập vở. Vì thế, điều quan trọng là phải áp dụng những cách khác nhau để truyền đạt thông tin sao cho có thể thu hút người học có phong cách học khác nhau, chẳng hạn như thông qua các bài tiểu luận, các bài tập giải quyết vấn đề, vẽ, trò chơi, âm nhạc, thảo luận nhóm và làm bài tập cá nhân, ...

SỬ DỤNG NHIỀU PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY

Học sinh trong các lớp lớn sẽ chăm chú hơn và tiềm năng học tập sẽ được tăng cường khi được tiếp xúc với nhiều phương pháp giảng dạy và kinh nghiệm học tập khác nhau, như các phương pháp được trình bày sau đây. Không có phương pháp nào là hoàn hảo; các phương pháp có tính bổ sung cho nhau.

Thuyết giảng

Thuyết giảng có lẽ là phương pháp giảng dạy thông dụng và truyền thống nhất, và thường được dùng cho các lớp có đồng học sinh. Thuyết giảng có một vài điểm mạnh cũng như những điểm yếu²². Điểm mạnh của phương pháp này bao gồm:

²¹ Cuốn số 4: Xây dựng các lớp học thân thiện hòa nhập. Chấp nhận sự đa dạng: Bộ Công cụ để tạo ra một môi trường học tập thân thiện – hòa nhập. Bangkok: UNESCO, 2004.

²² Các phương pháp Giảng dạy.

<http://ftad.osu.edu/Publications/TeachingHandbook/chap-5.pdf#search='5%3A%20%20Modes%20of%20Teaching'> [truy cập ngày 2/6/2006]

- ◆ Thuyết giảng có thể giúp giáo viên chủ động chia sẻ những khía cạnh lý thú của môn học. Giáo viên có thể truyền đạt một cách nhiệt tình mà không có sách vở, hoạt động hoặc phương tiện truyền thông nào có thể thay thế được. Sự nhiệt tình truyền cảm hứng, và những học sinh có cảm hứng sẽ có khuynh hướng muốn học nhiều hơn.
- ◆ Thuyết giảng có thể được sử dụng để chuẩn bị tài liệu giảng dạy theo một cách đặc biệt. Đó có thể là phương pháp truyền đạt nội dung, thông tin cho học sinh đơn giản và nhanh chóng hơn. Thuyết giảng đặc biệt hữu ích cho những học sinh yếu về kỹ năng đọc hoặc khó có thể theo dõi các tài liệu in sẵn.
- ◆ Thuyết giảng cũng cho phép giáo viên kiểm soát quá trình giảng dạy tốt nhất. Hình thức thuyết giảng cho phép giáo viên điều tiết tốc độ giảng bài, tính chính xác cũng như loại tài liệu được trình bày. Thuyết giảng chuyển tải một lượng lớn các thông tin thực tế trong một khoảng thời gian hạn chế.
- ◆ Thuyết giảng truyền đạt đến nhiều người cùng lúc.
- ◆ Thuyết giảng cũng tạo áp lực ở mức thấp nhất cho học sinh, vì học sinh thường thích không bị yêu cầu làm bất cứ điều gì.
- ◆ Thuyết giảng thường tập trung vào việc học thông qua lắng nghe, cũng là lợi thế của các học sinh có kỹ năng lắng nghe tốt.

Tuy vậy, các nhà nghiên cứu và càng ngày có nhiều giảng viên nhận ra rằng, phương pháp thuyết giảng truyền thống, có những bất lợi sau đây:

- ◆ Thuyết giảng khiến cho học sinh trở nên bị động hơn vai trò chủ động và thường ít hiệu quả hơn so với việc học chủ động trong việc khuyến khích suy nghĩ hoặc thay đổi thái độ.

- ◆ Thuyết giảng chỉ khuyến khích giao tiếp một chiều. Thiếu phản hồi giữa giáo viên và học sinh về việc học tập của học sinh.
- ◆ Thuyết giảng yêu cầu giáo viên phải có kỹ năng trình bày và sử dụng giọng nói hiệu quả, các yếu tố thường không được nhấn mạnh trong chương trình đào tạo giáo viên.
- ◆ Thuyết giảng tạo ra gánh nặng về mặt sắp xếp và tổ chức truyền đạt nội dung đối với giáo viên mà không có sự tham gia của học sinh (và học tập bị hạn chế).
- ◆ Thuyết giảng cũng đánh đồng với việc cho rằng tất cả học sinh đều học như nhau, cùng một tốc độ như nhau và đạt được mức độ hiểu bài như nhau, là điều không bao giờ đúng trên thực tế.
- ◆ Thuyết giảng thường dễ bị lãng quên một cách nhanh chóng. Hầu hết học sinh không thể lắng nghe một cách hiệu quả đối với các bài giảng quá dài (quá 15 phút).

Nếu bạn lựa chọn phương pháp thuyết giảng truyền thống cho lớp học quy mô lớn, hãy lưu ý các điểm sau. Một số điểm đã được giải thích ở các phần trước, nhưng cũng tốt nếu nhắc lại một lần nữa, vì chúng bổ sung cho nhau²³.

- ◆ Hãy thoải mái, tự tin với các tài liệu giảng dạy của bạn.
- ◆ Hãy lên kế hoạch cho các bài giảng ngắn, kết hợp với các hoạt động cho học sinh.
- ◆ Lúc bắt đầu bài giảng, nên đưa ra câu hỏi để giải đáp khi kết thúc bài học, hoặc sử dụng những kỹ thuật “người gây chú ý” bằng việc kể một câu chuyện hài hước, nói đùa để tạo không

²³ Các phương pháp giảng dạy.

<http://ftad.osu.edu/Publications/TeachingHandbook/chap-5.pdf#search='5%3A%20%20Modes%20of%20Teaching'> [truy cập ngày 2/6/2006]

khí sinh động.

- ◆ Đưa ra tổng quan về bài giảng (hoặc mục tiêu của bài học). Liệt kê các điểm hoặc lĩnh vực quan trọng cần thảo luận trên bảng hoặc vào giấy lớn. Đây là “lộ trình” bài giảng và học sinh sẽ tham khảo trong lúc bạn giảng bài.
- ◆ Giải thích mối quan hệ giữa chủ đề bài giảng với thế giới thực và thực tế cuộc sống hằng ngày của học sinh, cũng như các bài giảng và tài liệu trước đó.
- ◆ Trình bày bài giảng một cách hấp dẫn. Đối với nhiều học sinh, những bài giảng đáng nhớ là từ những giáo viên có kỹ năng trình bày hiệu quả. Đó là những giáo viên:
 - Sử dụng nhiều giọng điệu khác nhau (như là lên và xuống giọng), phát âm rõ ràng và nói với tốc độ vừa phải (nói chậm lại và lặp lại các điểm quan trọng).
 - Rời khỏi bàn giáo viên và đi xuống các dãy bàn học sinh, và đến gần các học sinh hơn ngay khi có thể.
 - Nói với học sinh chứ không nói với cái bảng, bức tường, giấy ghi, sàn nhà... và duy trì giao tiếp bằng mắt với học sinh.
 - Sử dụng khiếu hài hước hoặc các phương pháp khác nhằm thể hiện sự nhiệt huyết với bài giảng hay một khái niệm.
- ◆ Yêu cầu hỏi và trả lời những phản hồi của học sinh, bằng cách:
 - Giữ giao tiếp bằng mắt với học sinh trong quá trình thuyết giảng để nhận ra các biểu hiện không lời khi học sinh đang chú ý, hiểu bài hoặc đồng ý với bạn.
 - Khuyến khích các phản hồi bằng cách đặt ra câu hỏi cụ thể, ví dụ như “Em nào cho biết khi nào chúng ta sử dụng toán

học trong đời sống hằng ngày?”.

- Huy động sự tham gia của học sinh, thậm chí trong các lớp quy mô lớn, bằng cách yêu cầu giờ tay phát biểu, hoặc phát các thẻ màu khác nhau đối với các ý kiến khác nhau. Việc mời học sinh có câu trả lời đúng diễn giải rõ ý kiến của mình thường rất hiệu quả.
- Khen ngợi. Sử dụng các nhận xét tích cực khi cần thiết sẽ khuyến khích việc học tập của học sinh.
- ◆ Diễn giải lại các điểm chính khi kết thúc của bài giảng, hoặc yêu cầu học sinh tóm tắt các khái niệm chính của bài giảng (điều này giúp bạn biết nội dung nào học sinh đã ghi nhớ tốt và chưa tốt mà giáo viên cần cải thiện trong bài giảng lần sau).
- ◆ Mời học sinh đặt câu hỏi và đưa ra ý kiến bằng cách trao đổi trực tiếp hoặc khảo sát giấu tên được chuyển cho học sinh và trả lại khi kết thúc lớp học²⁴.

²⁴ Preston, J. A. và Shackelford, R.A Hệ thống đề cải thiện các lớp học từ xa và quy mô lớn. Viện Công nghệ bang Georgia.
<http://cims.Clayton.edu/jpreston/Pubs/iticse98.htm> [truy cập ngày 10/6/2005]

Những phương thức học tập chủ động

Nếu bạn nói với tôi, tôi sẽ lắng nghe.

Nếu bạn chỉ cho tôi, tôi sẽ hiểu.

Nếu bạn để tôi làm, tôi sẽ học.

– Teton Lakota, Ấn Độ²⁵

Học tập chủ động huy động học sinh tham gia thực hiện các hoạt động và suy nghĩ về những gì các em đang làm, thay vì chỉ thụ động ngồi nghe. Khi học chủ động, việc truyền đạt thông tin từ người thầy đến học sinh (như việc giảng bài) sẽ không quan trọng bằng việc phát triển phát triển kỹ năng tư duy và phân tích biện chứng, cũng như khám phá quan điểm và giá trị của tài liệu môn học. Thông qua việc học chủ động, cả học sinh lẫn giáo viên đều tham gia vào quá trình học, và cả hai nhận được phản hồi nhiều và nhanh hơn²⁶.

Nhiều nghiên cứu cho thấy tầm quan trọng của học tập chủ động trong cải thiện việc học của học sinh, tăng ghi nhớ và ứng dụng, cũng như thúc đẩy việc học tập lâu dài²⁷. Tuy nhiên, trong những lớp đông học sinh, giáo viên thường có xu hướng tự giới hạn phương pháp dạy, chỉ là thuyết giảng, và nếu việc này được thực hiện theo cách thông thường, đòi hỏi rất ít cố gắng từ học sinh vốn

²⁵ Trích dẫn từ: Phát triển sự suy nghĩ trong các lớp học lớn. Công nghệ giảng dạy. Trung tâm Giảng dạy Đại học, trường ĐH Ottawa, tháng 7, 1997. www.uottawa.ca/academic/cut/options/July_97/Opt_thinking.htm [truy cập ngày 19/7/2005]

²⁶ Thực hiện phương pháp học tập chủ động. Ban Giáo dục Cao đẳng trường Houghton Mifflin. Trung tâm Giảng dạy trên mạng http://college.hmco.com/psychology/brehm/social_psychology/6e/instructors/active_learning.html [truy cập ngày 2/6/2006]

²⁷ Frederick, P.J. “Sự tham gia của học sinh: Học tập chủ động trong các lớp đông học sinh” trong Weimer, M(Ed.). *Giảng dạy tốt trong các lớp học lớn: Định hướng mới trong Dạy và Học*. San Francisco: Jossey-Bass Inc, 1987.

đã cũng đa phần ngồi nghe thụ động. Thuyết giảng về bản chất không phải là một phương pháp tồi. Nhưng vì học sinh có nhiều cách học khác nhau và việc tham gia tích cực vào bài học sẽ giúp cải thiện việc học của các em nên ta cần áp dụng đa dạng nhiều phương pháp dạy và học chủ động. Bạn có thể cải thiện hiệu quả của thuyết giảng bằng cách phối hợp các hoạt động học tập chủ động, chẳng hạn như bài tập trong lớp hay bài tập nhóm.

Bài tập trên lớp

Trong một lớp nhỏ, có thể bạn sẽ dễ thuyết phục nhiều học sinh tham gia hoạt động, chẳng hạn như cho các em hỏi và trả lời câu hỏi, thảo luận các vấn đề, cùng cười thỏa thích khi nghe một câu chuyện vui nhưng vẫn gắn liền với bài học, giai thoại ... Nhưng trong một lớp quy mô lớn thì bạn sẽ gặp nhiều khó khăn hơn để thuyết phục phần lớn học sinh đứng nói trước 60, hoặc nhiều hơn các bạn cùng lớp; các em sẽ cảm thấy việc đó quá mạo hiểm. Vì vậy, chúng ta cần một cách tiếp cận khác. Một kỹ thuật bạn có thể tin dùng chính là bài tập trên lớp.

Khi bạn thuyết giảng về một chủ đề hay giải thích giải pháp cho một vấn đề, thay vì chỉ đặt ra câu hỏi cho cả lớp và im lặng để thời gian lãng phí trôi qua thì đôi khi bạn nên cho lớp làm bài tập và cho thời gian từ 30 giây đến 5 phút để các em suy nghĩ câu trả lời. Bất kỳ điều gì cũng có thể tận dụng làm cơ sở cho các bài tập trong lớp. Chẳng hạn, bạn nêu ra một vấn đề và yêu cầu học sinh của mình sẽ:

- ◆ Vẽ và ghi chú lên một bản đồ, biểu đồ hay biểu đồ tiến trình phác thảo dàn ý làm thế nào để giải quyết vấn đề, hoặc những gì các em nghĩ là câu trả lời đúng và giải thích vì sao.
- ◆ Liệt kê bằng cách nào và vì sao một khái niệm lại có ích trong cuộc sống hàng ngày.

- ◆ Động não nhanh vì sao một giải pháp cụ thể là đúng hay chưa đúng tùy thuộc vào tình huống.

Những ví dụ khác về bài tập trong lớp mà bạn có thể áp dụng bao gồm²⁸:

- ◆ Những bài tập ngắn trong lớp, ví dụ như “thi viết nhanh” hay “thi vẽ nhanh” trong 1 phút cho những học sinh lớp nhỏ, sau đó lựa chọn một số học sinh đọc to bài viết hay trình bày bức vẽ của mình trước cả lớp để khơi gợi chủ đề thảo luận.
- ◆ Yêu cầu các em chuẩn bị và trình bày phần tóm tắt bằng lời của mình về bài giảng hoặc bài học trước, ...
- ◆ Hỏi học sinh xem các em hiểu được những gì để bắt đầu thảo luận trong lớp.
- ◆ Dùng khảo sát, bảng hỏi, câu đố vui (không tính điểm) để đánh giá mức độ hiểu của các em.
- ◆ Trình bày về chủ đề bài học có ứng dụng gì trong cuộc sống.
- ◆ Học sinh viết ra những câu hỏi ôn thi có liên quan đến tài liệu môn học.
- ◆ Học sinh phân tích một vấn đề, bài thơ hay một bức ảnh, ...
- ◆ Học sinh giải quyết vấn đề đặt ra, theo sau đó là đánh giá phần làm việc của các bạn khác.
- ◆ Minh họa cho một khái niệm được nêu ra trong bài giảng.

Trong một lớp đông học sinh, những bài tập ngẫu hứng như vậy sẽ thúc đẩy học sinh thực hành và phản ánh, hai phương pháp học tập chính của con người. Chúng đảm bảo rằng mọi học sinh

²⁸ Bonwell, C. C. Học tập chủ động: Tạo ra các lớp học thú vị. Trung tâm dạy và Học, trường Cao đẳng Dục St Louis, 1995.

đều lắng nghe bạn, đặc biệt nếu áp dụng thường xuyên nhưng ở mức độ vừa phải thì học sinh sẽ không biết khi nào bạn sẽ cho bài tập trên lớp. Hoạt động này cũng giúp bạn nhận được phản hồi tức thì về việc liệu học sinh có hiểu những gì bạn giảng không, và nếu bạn làm tốt, thì cách này sẽ “thay thế” cho bài tập về nhà và bạn cũng không cần phải thức thâu đêm chấm điểm nữa.

Nên nhớ rằng: Dù bạn cho bài tập nào trên lớp, bạn cũng nên gọi từng cá nhân trình bày câu trả lời của mình. Nếu bạn không bao giờ làm vậy, học sinh sẽ không cảm thấy được khuyến khích khi bạn ra đầu bài, và kết quả là nhiều em sẽ không làm bài. Nhưng nếu các em nghĩ mình sẽ bị gọi lên, vì các em sẽ không muốn mình bị xấu hổ nên chắc chắn đến 90% là các em sẽ chủ động học những đang gì được dạy²⁹.

Bài tập nhóm và học tập hợp tác

Mục tiêu, Hoạt động, và Thiết kế

Bài tập nhóm có thể thực hiện như bài tập trong lớp hay ngoài lớp, và đây là phương pháp rất tốt để quản lý việc học chủ động của học sinh trong một lớp có quy mô lớn. Học sinh sẽ cùng nhau thảo luận hoặc giải quyết vấn đề, quá trình này được gọi là học tập hợp tác. Trong một lớp đông học sinh, học sinh làm việc theo cặp hay nhóm lớn để có thể giúp đỡ cũng như học hỏi lẫn nhau. Các em sẽ không còn thấy nhàm chán khi phải nghe giáo viên nói nữa. Những bài tập nhóm tạo cơ hội cho các em gặp gỡ và làm việc với nhau, cũng là bước đầu tiên để xây dựng ý thức tập thể. Thêm vào đó, trong thực tế cuộc sống hiện nay thì làm việc

²⁹ Felder, R. Chiến thắng trò chơi với những con số: Giảng dạy hiệu quả trong các lớp lớn. Trường ĐH tiểu bang Bắc Carolina, 1997.
www.ncsu.edu/felder-public/Papers/Largeclasses.htm [truy cập ngày 10/7/2005]

nhóm là một kỹ năng quan trọng. Việc tạo thêm nhiều cơ hội cho học sinh được làm việc cùng nhau sẽ giúp các em phát triển kỹ năng này. Ngoài ra, làm việc trong những nhóm nhỏ sẽ khuyến khích những em học sinh còn miễn cưỡng tham gia môi trường lớp học đông học sinh trở thành một học sinh chủ động. Học tập hợp tác cũng giúp học sinh tập trung hơn, vốn là vấn đề còn tồn tại trong những lớp quy mô lớn, cũng như giúp học sinh rèn luyện tư duy.

Có ba mục tiêu chính khi sử dụng các nhóm nhỏ trong lớp lớn, đó là³⁰:

1. Cung cấp năng lượng và sự tương tác, tạo điều kiện cho nhiều học sinh tư duy hơn trong quá trình học, tham gia tích cực các hoạt động cũng như có nhiều ý tưởng hơn đối với một bài học hay chủ đề.
2. Tạo cơ hội cho giáo viên tương tác nhiều hơn với học sinh khi đi xung quanh lớp.
3. Cho học sinh giải lao ngắn và tạo năng lượng sẽ giúp học sinh dễ tiếp thu những gì thầy cô giảng trong 20 phút tiếp theo.

Bạn có thể áp dụng ba dạng bài tập nhóm chính sau để đạt được những mục tiêu trên cũng như đóng góp vào rất nhiều những mục đích học tập khác đặt ra trong các lớp đông học sinh³¹:

1. *Bài tập phát triển nhận thức*: Mỗi nhóm sẽ tham gia vào một tình huống thực tế hoặc giả định yêu cầu giải quyết vấn đề.

³⁰ Phát triển Suy nghĩ trong các lớp lớn. Trung tâm Giáo dục Đại học, trường ĐH Ottawa, tháng 7/1997.

³¹ Hướng dẫn giảng dạy cho các lớp quy mô lớn – Học tập Hợp tác. Trung tâm Giảng dạy Hoàn hảo, trường ĐH Maryland, 2005.
www.Cte.umd.edu/library/large/coll.html [truy cập ngày 10/7/2005]

Nếu không, hãy viết lên bảng một câu hỏi hay câu nói có chứa lỗi sai. Những lỗi này có thể về mặt cấu trúc câu (như lỗi ngữ pháp) hay diễn nghĩa chưa chính xác (chẳng hạn như lỗi trong việc đánh giá hay sử dụng dữ kiện). Hãy sử dụng ngôn ngữ và thuật ngữ mà các em hiểu, cho các em làm việc theo nhóm nhỏ và mô tả vấn đề hay tìm lỗi sai (nếu chưa được đưa ra), phân tích nguyên nhân (phán đoán), tìm hiểu xem vì đâu có những nguyên nhân này (diễn giải và phân tích), và có thể đề xuất hoặc thực hiện những giải pháp nào. Ví dụ, với môn Toán, bạn có thể đưa ra một “câu chuyện tình huống” cho các em giải quyết; với môn Khoa học, bạn có thể yêu cầu các em phân loại các đồ vật tưởng chừng không liên quan đến nhau thành những nhóm nhất định và giải thích vì sao các em phân loại như vậy.

2. *Bài tập khám phá cuộc sống*: Cho mỗi nhóm 1 chủ đề riêng để tìm hiểu (nghiên cứu), và cho các em tiếp cận với nhiều nguồn dữ liệu để từ đó có thể thu thập những thông tin quan trọng. Các nguồn dữ liệu này có thể là sách, hoặc có thể là những người trong cộng đồng đã có kiến thức về cách thực hiện một hoạt động đặc biệt (như một điệu múa hay bài hát truyền thống) hoặc làm một món đồ nào đó. Khi nhóm đã sẵn sàng, các nhóm sẽ chuẩn bị và thực hiện một bài thuyết trình để dạy lại cho lớp những gì mình học được.
3. *Bài tập tâm vận động*: Những bài tập này chủ yếu tập trung vào việc phát triển một kỹ năng cụ thể, chẳng hạn như vẽ, biên tập, giải quyết nhanh vấn đề, ... Trong nhóm, các em thực hành và các thành viên khác sẽ đưa ra nhận xét. Cuối bài tập, một số em sẽ xung phong minh họa lại kỹ năng mới trước cả lớp.

Khi thiết kế các bài tập nhóm (hay bài tập cá nhân) thì chúng cần phải cụ thể và rõ ràng. Các bài tập cụ thể, như hoàn thành bảng câu hỏi, giải quyết một vấn đề hay trả lời những câu hỏi nhất định sẽ giúp cho học sinh tập trung hơn.

Đề bài tập được rõ ràng thì hướng dẫn của bạn cho các nhóm cũng phải rõ ràng, đơn giản và có tính định hướng nhằm giúp các em hoàn thành bài tập. Nếu có thể, hãy nói cho các em biết sản phẩm cuối cùng nên như thế nào (nếu có ví dụ thì càng tốt). Hãy đảm bảo rằng giới hạn thời gian đủ để cả nhóm tập trung làm bài. Chẳng hạn bạn có thể nói: “Trong một nhóm 4 đến 5 bạn, hãy cho cô/thầy 4 đến 5 ví dụ cho thấy phép tính nhân có giá trị như thế nào trong đời sống hằng ngày, ví dụ như khi bố mẹ các em bán gạo ngoài chợ. Cả nhóm có 10 phút để hoàn thành bài tập này”. Hãy yêu cầu mỗi nhóm cử một bạn ghi lại những câu trả lời của nhóm mình. Khi đã hết giờ hay khi các nhóm đều đã hoàn thành, chọn ngẫu nhiên 5 đến 8 nhóm trình bày đáp án. Sau đó, mời những nhóm có câu trả lời khác nhau bổ sung cho nhóm bạn mình.

Hãy thiết kế một bài tập nhóm trong đó mỗi thành viên đều có nhiệm vụ của riêng mình nhưng vẫn đảm bảo liên kết với các thành viên khác trong nhóm. Thậm chí, bạn có thể yêu cầu mỗi nhóm ký vào một bản giao ước trong đó mỗi thành viên đồng ý thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ của riêng mình đúng hạn.

Một thách thức bạn có thể gặp phải khi dạy lớp đông học sinh là không có đủ sách hay các thiết bị hỗ trợ dạy và học. Tuy nhiên, bài tập nhóm có thể giúp bạn quản lý lớp với một vài cuốn sách giáo khoa, thậm chí chỉ cần một quyển là đủ. Khi thiết kế bài tập nhóm, bạn hãy chuẩn bị thật nhiều hoạt động phong phú để có thể thực hiện trong điều kiện chỉ có một quyển sách.

Khi tiến hành bài tập nhóm, tổ chức nhóm sao cho phù hợp với khả năng của các em. Giáo viên phụ trách các lớp này nên thử áp dụng nhiều chiến lược khác nhau như:

- ◆ *Nhóm hỗn hợp*: Nhiều thành viên có thể hỗ trợ cho những bạn khác hoàn thành tốt nhất bài được giao vì vậy giáo viên cũng không cần dạy những phần kiến thức đó nữa.
- ◆ *Nhóm tương đồng*: Giáo viên có thể cho nhóm học sinh tiếp thu nhanh tự làm bài tập của mình. Giáo viên dành thời gian giúp đỡ những em trong nhóm còn chậm.
- ◆ *Trưởng nhóm/ cán bộ lớp*: Một số giáo viên sẽ chỉ định những bạn học tốt và nhanh hơn làm nhóm trưởng hoặc cán bộ lớp giúp đỡ các bạn còn yếu.

Hãy giám sát các nhóm. Trong quá trình làm bài tập nhóm, bạn cần đi quanh lớp để quan sát tiến độ làm việc và những vấn đề các em có thể gặp phải. Bạn có thể cho lời khuyên, khuyến khích các nhóm và giúp đỡ thêm cho một số em khi cần thiết³².

³² Giảng dạy các lớp lớn. Kế hoạch Hành động của giáo viên, trung tâm dịch vụ của BBC/OLSET.
http://www.teachingenglish.org.uk/think/methodology/large_classes.shtml#discipline

Đánh giá

Có nhiều cách đánh giá bài tập nhóm để chắc chắn rằng học sinh có làm bài và học hỏi được những gì từ đó, chẳng hạn như³³ :

1. Đưa ra yêu cầu về một *sản phẩm nhóm* với dạng bài tập dễ chấm điểm.

Hãy nhớ rằng: Chấm điểm 10 bài luận hay bài tập nhóm vẫn đơn giản hơn rất nhiều so với việc chấm 60 bài.
2. Quan sát cẩn thận các nhóm cũng như các thành viên. Hãy chấm điểm tham gia của cá nhân cũng như chất lượng bài làm của cả nhóm.
3. Thỉnh thoảng, hãy yêu cầu học sinh nộp *sản phẩm cá nhân* trên cơ sở bài tập của nhóm, ví dụ như một bài viết ngắn trong 1 phút nói về những gì em học được khi làm bài tập này, một câu đố ngắn hay một bài thuyết trình từ một thành viên bất kỳ. Điều này khuyến khích những em đã năng nổ tham gia học tập nhóm và làm nản lòng những em chưa tham gia nhiều vào công việc của nhóm.
4. Áp dụng hình thức đánh giá của các thành viên vào cuối mỗi bài tập; chẳng hạn như phát cho mỗi em trong nhóm một “phiếu điểm” và yêu cầu mỗi em viết vào đó số điểm dành cho các bạn mình. Hãy chắc chắn rằng các em đã tự điền đầy đủ vào phiếu điểm mà không bị các bạn khác nhìn thấy. Phương pháp này đặc biệt hữu ích để đánh giá sự đóng góp của các thành viên trong một lớp quy mô lớn, khi mà bạn khó có thể đánh giá riêng lẻ từng cá nhân.

³³ Dion, L. “Nhưng tôi dạy một lớp đông học sinh”, trong: Bản tin của Trung tâm Dạy học Hiệu quả, mùa Xuân 1996, Trường ĐH Delaware.
www.udel.edu/pbl/cte/spr96-bisc2.html [truy cập ngày 10/6/2005]

Những chiến lược học tập chủ động khác

Có nhiều chiến lược học tập chủ động khác bạn có thể áp dụng trong các lớp đông học sinh. Không nhất thiết tất cả học sinh đều phải tham gia vào toàn bộ những hoạt động này, đặc biệt là những hoạt động yêu cầu kết quả làm việc của cá nhân vì trong các lớp quy mô lớn có thể sẽ không đủ thời gian để làm vậy. Tuy nhiên, tất cả học sinh của bạn cần được tạo cơ hội để tham gia như nhau. Thử thách là ở việc lựa chọn loại hoạt động phù hợp với mục đích hoặc mục tiêu bạn đặt ra trong bài giảng của mình³⁴.

Thảo luận bàn tròn. Mỗi học sinh có từ 2 đến 3 phút để bày tỏ quan điểm của mình về chủ đề do giáo viên đưa ra hoặc luân phiên từng thành viên nói trong khi những bạn còn lại lắng nghe. Với những học sinh lớn, chủ đề có thể là một vấn đề đang gây tranh cãi hoặc đáng suy nghĩ, như “Giáo dục mang đến giá trị cho cuộc sống hàng ngày của tôi”. Với những học sinh nhỏ hơn, hãy chọn những chủ đề đơn giản như “Những điều tôi thích về trường mình”. Hoạt động này sẽ giúp khơi gợi rất nhiều quan điểm mà bạn có thể đưa vào trong bài giảng của mình, cũng như giúp xây dựng ý thức “tham gia lành mạnh” và sự tự tin trong học sinh.

Động não. Yêu cầu mỗi cá nhân suy nghĩ về một vấn đề nào đó và liệt kê ra những nguyên nhân của nó, chẳng hạn như “Vì sao tài nguyên nước ngày càng hiếm?” hay “Làm cách nào để cải thiện trường chúng ta?”. Chia học sinh thành các nhóm và yêu cầu các em chia sẻ ý tưởng của mình và tổng hợp danh sách các ý kiến có

³⁴ Mô phỏng từ: Drummond, T.A Tóm tắt các bài học thành công trong giảng dạy Đại học. Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Seattle, Washington. www.fctel.uncc.edu/pedagogy/basicscoursedevelop/BestPractices.html [truy cập ngày 10/7/2005]

thể có. Hãy nhấn mạnh rằng mọi người làm việc cùng nhau sẽ đạt được nhiều điều hơn thay vì từng cá nhân đơn lẻ.

Tình huống giả định và Trò chơi: Yêu cầu học sinh diễn kịch theo tình huống, ví dụ như “Điều gì xảy ra nếu gặp phải kẻ chuyên đi bắt nạt người khác và em sẽ làm gì?”. Bằng cách giả định tình huống trong thời gian ngắn, học sinh có thể tập xử lý trong những tình huống phức tạp, xa lạ hay căng thẳng. Ngoài ra, bạn cũng nên khuyến khích các em tham gia các trò chơi đóng vai người khác, vào những tình huống các em khác có thể gặp phải, để khơi dậy sự cảm thông. Chẳng hạn như bạn có thể cho bịt mắt tất cả và yêu cầu các em nhận diện đầu là bạn của mình dựa vào giọng nói hay chạm vào khuôn mặt³⁵.

Sử dụng mô hình khái niệm: Cách này đặc biệt hiệu quả đối với các môn khoa học hay toán học. Phát cho học sinh một bảng các câu hỏi hướng dẫn, hoặc có thể viết chúng lên bảng. Các em sẽ làm việc với nhau theo nhóm nhỏ hoặc bạn có thể tổ chức cho cả lớp cùng thảo luận để tìm hiểu cách hoạt động của một hiện tượng nào đó hay xây dựng mô hình khái niệm. Các em có thể tự vẽ sơ đồ và ghi chú lại những quan sát của mình.

Giải quyết vấn đề và Minh họa: Khuyến khích học sinh, cá nhân hoặc theo nhóm, giải thích làm cách nào để các em có thể tìm được giải pháp cho một vấn đề. Bạn cũng có thể yêu cầu các em minh họa phương thức hoạt động của vật nào đó, ví dụ như một nhiệt kế hoạt động như thế nào hay vì sao vô xe đạp di chuyển được.

³⁵ Với các trò chơi khác, tham khảo Cuốn số 6: Tạo ra một môi trường học tập thân thiện – hòa nhập Mạnh khỏe và Được bảo vệ. Chấp nhận sự đa dạng: Bộ Công cụ để tạo ra một môi trường học tập thân thiện – hòa nhập. UNESCO Bangkok 2004.

Tập dạy và học: Chọn ngẫu nhiên một số học sinh đọc về các chủ đề cụ thể, sau đó sẽ truyền đạt lại ý chính của những gì mình đọc cho một bạn, một nhóm hoặc cho cả lớp.

Thiết kế áp phích: Mỗi nhóm từ 3 – 5 học sinh sẽ hoàn thành trưng bày một tấm áp phích truyền tải kết quả làm việc của nhóm: (a) xác định và làm rõ một rắc rối hay vấn đề gây tranh cãi, (b) xác định nguồn thông tin hay tài liệu phù hợp có liên quan đến vấn đề đó, (c) báo cáo những bằng chứng đã thu thập được. Phương pháp này cũng có thể áp dụng để minh họa các Mô hình Khái niệm đã được mô tả ở trên. Với học sinh lớp nhỏ, bạn có thể yêu cầu các em vẽ áp phích về một chủ đề quan trọng như “Ngôi trường mơ ước của tôi”, và nếu có thể, hãy cho các em viết đôi điều về nó ở một bên góc của áp phích. Điều này sẽ giúp học sinh lồng ghép và cải thiện kỹ năng viết lách và khả năng sáng tạo.



Đánh giá việc Dạy và Học trong các lớp quy mô lớn

VAI TRÒ CỦA VIỆC PHẢN HỒI. Một trở ngại lớn trong việc dạy các lớp có đông học sinh là giáo viên phải tìm cách để phản hồi, cũng như nhận phản hồi từ học sinh. Việc phản hồi giúp học sinh biết được các em đang học tốt hay chưa và liệu các em có hiểu hết những gì các giáo viên đang dạy hay không. Vì thế, càng nhận được nhiều phản hồi càng tốt, và điều đó không chỉ tốt cho các em mà còn tốt cho chính bạn. Ví dụ, hãy hỏi học sinh của mình về tốc độ giảng bài và các hoạt động trên lớp: Bạn có nói quá nhanh không? Bài giảng, tài liệu tham khảo có liên quan với các hoạt động chính như thế nào? Học sinh của bạn có hiểu những ví dụ bạn đưa ra hay không và được áp dụng để minh họa các ý chính trong bài như thế nào? Bên cạnh việc trò chuyện với các em, thì những bài tập viết trong lớp và các hoạt động nhóm, được miêu tả trong phần cuối cuốn sách này, cũng có thể cung cấp cho bạn những thông tin trên.

GIAO BÀI TẬP

Bài tập là một trong những công cụ chính giúp học sinh học được các khái niệm quan trọng. Đây cũng là phương thức đánh giá những thành quả mà các em đã đạt được để có thể đưa ra phản hồi mang tính xây dựng. Dù số học sinh trong các lớp đông có thể gây khó khăn trong việc đánh giá các bài viết, bài tập hay bài thi cho từng học sinh, thì cũng không nên vì thế mà bạn hạn chế việc giao bài tập cho các em, đặc biệt là bài tập viết. Dưới đây là những đề

ngợi để đảm bảo bài tập bạn giao có ý nghĩa cho bạn và cho học sinh.

Hãy lựa chọn những bài tập gắn với mục tiêu và kết quả mong đợi học tập. Bài tập là một phần quan trọng trong quá trình tổ chức việc dạy và học, đặc biệt trong các lớp đông học sinh, nơi mà giáo viên luôn phải theo dõi quá trình học của nhiều em. Khi thiết kế bài học, hãy áp dụng phương thức lấy học sinh là trung tâm bằng việc tập trung vào những gì học sinh sẽ phải làm để đạt được mục tiêu cũng như đạt được kết quả học tập mong muốn. Hãy tự hỏi những câu quan trọng sau: Bài tập liệu đã phù hợp với phong cách học tập muốn định hướng cho học sinh chưa? Liệu có phù hợp với những cách học khác nhau mà các em đang theo hay không? Liệu chúng có giúp học sinh hiểu được những khái niệm hay thông tin quan trọng trong bài không? Có giúp các em đạt được kết quả học tập tốt không?

Hãy thiết kế những bài tập có thể đánh giá được liệu học sinh có thật sự hiểu những gì được dạy hay không. Trong nhiều lớp học quy mô lớn, giáo viên nhấn mạnh tầm quan trọng việc đưa ra câu trả lời đúng cho một vấn đề, được đánh giá qua những câu hỏi đúng sai hoặc câu hỏi nhiều lựa chọn, dạng câu hỏi nhanh và dễ chấm điểm. Tuy nhiên, kết quả học tập của học sinh nên bao gồm cả việc phát triển khả năng giải thích quá trình làm thế nào để giải quyết một vấn đề, chứ không chỉ là đưa ra đáp án. Trong những lớp có đông học sinh, việc này có thể được thực hiện bằng nhiều cách như bạn có thể yêu cầu các em trình bày làm thế nào các em giải quyết được vấn đề đặt ra trong bài tập về nhà và chọn những ví dụ điển hình để minh họa cho cả lớp. Trên lớp, bạn có thể mời những em xung phong nói về quá trình giải quyết vấn đề đó. Bạn cũng có thể đưa ra một vấn đề cho các em thảo luận nhóm để trình bày cách giải quyết vấn đề.

Hãy thiết kế những bài tập sao cho học sinh có thể ứng dụng những gì đang học vào những tình huống hàng ngày hay không, chứ không chỉ đơn thuần là hiểu được quá trình. Hãy cho các em những bài tập trong lớp và cả ngoài lớp để giúp phát triển khả năng này. Chẳng hạn, giao cho các em bài tập, nhóm hoặc cá nhân đều được, quan sát những khái niệm toán học áp dụng như thế nào trong việc buôn bán ở chợ hay trong xây dựng nhà cửa. Những cách thức này sẽ giúp bạn kiểm tra được độ chính xác của quá trình tư duy và kỹ năng phân tích của học sinh. Dựa trên đánh giá của mình, bạn có thể cho phản hồi tức thì để có thể cải thiện kỹ năng của các em.

Hãy nhớ rằng: Nhiều học sinh có thể giải quyết một vấn đề nhưng bạn cần học sinh hiểu được tại sao mà các em có được đáp án cụ thể, không chỉ là làm thế nào. Đó là minh chứng thực tế của việc học tập ở bất kỳ môn nào³⁶.

Cung cấp hướng dẫn rõ ràng khi ra bài tập. Khi bạn còn là học sinh, bạn có bao giờ tự nói với mình rằng: “Không biết thực sự giáo viên muốn mình làm gì với bài tập này nữa?” Tôi nghĩ là nhiều người trong chúng ta đã từng hỏi như vậy. Để có thể đưa ra phản hồi đúng đắn, chúng ta phải giải thích rõ bài tập mà chúng ta cho học sinh làm vì vậy mà các em biết được giáo viên mong đợi điều gì. Một số giáo viên giao bài tập bằng miệng vào cuối mỗi buổi học. Tuy nhiên, không phải học sinh nào cũng nghe được hoặc nghe hết các chi tiết nội dung bài tập, hoặc các em không kịp chép vào vở. Cho dù đó là bài tập làm tại lớp hay bài về nhà, thì cách tốt

³⁶ Đánh giá của học sinh về tính hiệu quả giáo viên: Chuẩn bị Kế hoạch Hành động. Trung tâm Hỗ trợ Dạy và Học. Trường ĐH Syracuse, NewYork.
<http://cstl.syr.edu/cstl2/Home/Teaching%20Support/Teaching%20at%200SU/Student%20Ratings/12A500.htm> [truy cập ngày 30/01/2006]

nhất là phát cho mỗi học sinh một phiếu bài tập, chứ không phải viết trên bảng (vì nó có thể bị xóa đi nhanh chóng). Một mặt, phiếu bài tập sẽ có ích với học sinh vì các em sẽ biết được cụ thể mình cần làm gì ngay trên lớp hay sau khi về nhà. Mặt khác, cũng có ích cho bạn. Sẽ giúp bạn nghĩ thấu đáo về mọi khía cạnh của bài tập trước khi yêu cầu học sinh phải thực hiện. Điều này cho phép bạn thiết kế những bài tập có thể giúp mình đánh giá được lượng kiến thức và kỹ năng mà bạn muốn đánh giá. Hãy chắc chắn rằng bạn sẽ thảo luận trước về bài tập với cả lớp. Đây là thời gian tốt nhất sẽ giúp học sinh tránh được nhầm lẫn hay căng thẳng. Những câu hỏi được các em đặt ra trong quá trình thảo luận cũng sẽ giúp chúng bắt đầu phác thảo dàn bài. Bạn cũng có thể dùng khoảng thời gian này để đề cập đến những vấn đề các em có thể gặp phải và cách để tránh những điều đó.

Tạo nhiều cơ hội để học sinh thể hiện những gì các em đang học. Cho học sinh nhiều cơ hội để các em thể hiện những gì mình đang học cũng giúp bạn có một bức tranh chính xác về những gì các em đạt được trong học tập và đây cũng là cơ sở cho các phản hồi. Tuy nhiên, việc sử dụng nhiều phương pháp khác nhau cũng rất quan trọng – chẳng hạn như xây dựng đề án, thuyết trình nhóm, làm bài luận, bài thi cũng như những dạng bài tập khác, gắn liền với mục tiêu học tập. Hơn nữa, nghiên cứu cho thấy học sinh có động cơ học tập tốt hơn nhờ có những phản hồi mang tính xây dựng và những bằng chứng cho thấy sự tiến bộ của các em. Các em cần biết mình đang làm cái gì tốt ngoài việc mình cần cải thiện cái gì. Việc khen ngợi điểm mạnh của học sinh và những phản hồi tích cực và hữu ích cũng quan trọng như chỉ ra những điểm yếu của các em³⁷.

³⁷ Sách đã dẫn.

Trong các lớp đông học sinh, rất khó để có thể đưa ra nhận xét cho từng em. Để xác định những em nào cần nhận phản hồi cá nhân và giữ những sản phẩm của mình trong những lớp như vậy, nhiều giáo viên sử dụng phương pháp “lập hồ sơ cá nhân”. Hồ sơ cá nhân là một tập hồ sơ nhiều ngăn”, dùng để lưu lại các bài tập học sinh đã làm như các bài luận, những câu chuyện, báo cáo, hình vẽ minh họa, hình ảnh, sơ đồ và bản đồ; cũng như những bài tập toán, một số bài tập khác và biểu đồ. Các hoạt động không nằm trong chương trình môn học cũng được lưu lại, chẳng hạn như đảm nhận các vai trò trong hoạt động của lớp. Tài liệu trong hồ sơ này sẽ được sắp xếp theo trình tự thời gian với mỗi tư liệu sẽ có ngày tháng và hoàn cảnh ra đời. Ví dụ, hoàn cảnh ra đời có thể là: *“Đây là một bài viết cá nhân tự do. Các em chỉ được biết chủ đề và một ít từ vựng cơ bản. Thời gian dành cho bài tập này là 30 phút”*.

Như vậy hồ sơ cá nhân ghi chép lại quá trình học tập của mỗi học sinh, đó là các em đã học được những gì và bằng cách nào. Điều này thường gắn liền với thành công của học sinh chứ không phải là những thất bại. Một khi hồ sơ đã được sắp xếp, bạn và các học sinh của mình có thể đánh giá những thành tích đã đạt được. Ít nhất 2 lần mỗi học kỳ, bạn nên xem lại toàn bộ quá trình học của các em để biết được em nào cần sự quan tâm nhiều hơn và trong môn học nào. Hãy hỏi học sinh để biết các em học tốt nhất với phương pháp nào, sau đó hãy quyết định có thêm những hoạt động nào để cải thiện việc học của từng em³⁸.

RA BÀI THI Có lẽ cách phổ biến nhất để đo lường và đánh giá hiệu quả học tập là thông qua các kỳ thi. Trong những lớp có đông học sinh, giáo viên và học sinh thường e ngại hình thức đánh

³⁸ Cuốn số 5: Quản lý các lớp học Hòa nhập học tập – thân thiện. Chấp nhận sự đa dạng: Bộ công cụ tạo ra một môi trường Hòa nhập học tập – thân thiện. Bangkok: UNESCO, 2004.

giá này. Học sinh thường có tâm trạng lo lắng sẽ bị rớt và giáo viên thì lại ngại chấm điểm.

Các hình thức thi có thể là trắc nghiệm hoặc tự luận hoặc kết hợp cả hai. Tuy nhiên, trong một số trường hợp thì các bài thi này không thể hiện được liệu học sinh có học thực sự hay áp dụng những gì giáo viên đã dạy. Hình thức thi trắc nghiệm hay chọn đúng – sai thường dựa vào trí nhớ của học sinh hơn là tính ứng dụng. Như thế thì làm thế nào để quá trình thi cử được cải thiện? Sau đây là các lựa chọn. Bạn có thể nghĩ ra thêm ý tưởng nào không?

Tạo các kỳ thi sao cho quen thuộc với học sinh. Điều này sẽ giúp cho học sinh giảm lo lắng thi cử. Câu hỏi thi nên thiết kế theo những hình thức quen thuộc cho học sinh để tiếp cận như những câu đố, bài tập về nhà, bài giảng của thầy cô hay theo hình thức thảo luận. Khi học sinh nhận ra các câu hỏi thi liên kết những gì các em đã được học trên lớp và thời gian tự học điều này sẽ tạo động lực cho các em càng cố gắng hơn trong học tập.

Thực hiện các buổi ôn tập. Khi thời gian kiểm tra đến gần, nên sắp xếp thời gian ôn tập cho cả lớp hoặc theo nhóm. Một phần ba thời gian ôn tập trình bày bài giảng ngắn nhấn mạnh các điểm chính của một chủ đề, và thời gian còn lại để học sinh hỏi về các thắc mắc hoặc làm bài tập thực tế. Hình thức ôn tập này sẽ giúp giáo viên biết học sinh của mình thật sự đã học những gì, và sẽ giúp cho giáo viên chuẩn bị đề thi sát với những gì các em đã học.

Xây dựng đề thi phản ánh được thành quả học tập³⁹. Thay vì kết hợp với các kỳ thi trắc nghiệm theo tiêu chuẩn thì hãy thử

³⁹ Đánh giá của học sinh về tính hiệu quả giáo viên: Chuẩn bị Kế hoạch Hành động. Trung tâm Hỗ trợ Dạy và Học. Trường ĐH Syracuse, New

nghiệm một hoặc các hình thức sau đây để nhận biết học sinh có thể áp dụng những gì các em đã học hay không.

- ◆ Thêm các câu hỏi tự luận ngắn; giới hạn độ dài của bài viết bằng cách giới hạn khoảng trống câu trả lời (như khung “câu trả lời”). Với khoảng trống ít, học sinh phải tập trung vào ý chính. Chấm điểm 60 câu trả lời 4 dòng dễ hơn nhiều so với việc chấm 60 câu trả lời dài từ nửa trang giấy hoặc cả trang giấy.
- ◆ Yêu cầu học sinh trả lời câu hỏi sử dụng sơ đồ, biểu đồ, hay hình ảnh. Hình thức này thường ngắn và dễ cho điểm, nhưng đó có thể là cách nâng cao các kỹ năng phân tích của học sinh.
- ◆ Đối với một số câu hỏi trắc nghiệm, yêu cầu học sinh chọn câu trả lời đúng và cho thêm một hoặc hai dòng học sinh giải thích làm thế nào để có câu trả lời.
- ◆ Hình thức thi theo nhóm. Tất cả các thành viên trong nhóm được có cùng số điểm dựa vào “sản phẩm làm việc nhóm”. Đối với các cá nhân thì yêu cầu các thành viên trong nhóm tự đánh giá kín lẫn nhau và điểm cuối cùng cho từng thành viên là điểm trung bình cộng của nhóm.
- ◆ Đối với một bài thi viết, hãy cho học sinh tự ra câu hỏi và đáp án dựa trên bài giảng của giáo viên và hoạt động trong lớp học. Những câu hỏi này có thể được sử dụng trong các bài kiểm tra thực tế và học sinh có thể hiểu được các câu hỏi này tốt hơn là những câu hỏi do giáo viên soạn ra.

Thừa nhận rằng không phải tất cả các kỳ thi đều hoàn hảo. Đối với các lớp quy mô lớn, số lượng học sinh nhiều và phong cách học tập đa dạng, thì chiến lược “một kỳ thi cho tất cả” sẽ không thành

công. Sẽ có một vài phần trong bài thi là một vấn đề với một số cá nhân học sinh hay nhiều em hoặc cả lớp. Các nghiên cứu cho thấy học sinh thường thích một kỳ thi khách quan, khi các em được yêu cầu cho ý kiến về sự công bằng của câu hỏi thi⁴⁰. Trên bài thi, nên để khoảng trống cho học sinh lớn hơn góp ý về câu hỏi trong bài thi. Nếu những góp ý cho thấy học sinh đã hiểu bài nhưng không không hiểu câu hỏi (có thể là câu hỏi không đạt yêu cầu); thì học sinh có thể được cho điểm cho phần câu hỏi đó. Bạn có thể dùng cách này để phát hiện phần nào trong bài thi có vấn đề, đối với một số học sinh hay đối với cả lớp. Đối với học sinh nhỏ hơn thì giáo viên có thể lập danh sách các câu hỏi mà học sinh thường trả lời sai. Đối với những câu hỏi này nếu vấn đề thuộc về lỗi cách viết thì nên bỏ các câu hỏi này. Còn nếu vấn đề do học sinh không hiểu bài thì giáo viên cần dạy lại khái niệm đã kiểm tra.

CHẤM ĐIỂM BÀI TẬP VÀ BÀI THI

Đưa ra những nhận xét nhanh về bài tập. Trong những lớp quy mô lớn, giáo viên thường không có thời gian để chấm điểm các bài tập về nhà cho 60 hay nhiều hơn học sinh. Như đã đề cập ở phần trên, một cách để hạn chế tối đa số lượng chấm điểm bài tập là hình thức cho học sinh làm bài tập theo nhóm. Việc chấm điểm 10 bài tập sẽ dễ hơn chấm cho 60 bài. Một phương pháp khác là cho học sinh làm bài cá nhân ngay trên lớp và yêu cầu học sinh nộp cho giáo viên ngay sau khi các em làm xong bài tập. Lúc đó giáo viên có thể chấm điểm và cho nhận xét ngay. Sự phản hồi nhanh này sẽ đảm bảo học sinh động não thêm cho bài tập vừa làm và do vậy nhận xét của giáo viên sẽ có tác động có ý nghĩa hơn với học sinh. Ngoài ra, sự phản hồi nhanh chóng của giáo viên như vậy

⁴⁰ Các lớp học quy mô lớn: Hướng dẫn Giảng dạy – Phản hồi cho học sinh. Trung tâm Dạy học Hoàn hảo, trường ĐH Maryland, 2005. www.Cte.umd.edu/library/large/feeds.html [truy cập ngày 10/7/2005]

sẽ giúp cho học sinh thấy được tầm quan trọng của những gì các em đang học và sự quan tâm của giáo viên đến việc các em học bài học tốt thế nào. Để tránh việc xếp hàng tại bàn giáo viên, bạn yêu cầu học sinh đánh số trên giấy khi làm bài xong và giáo viên sẽ gọi học sinh đến bàn theo số. Có thể cho thêm vài bài tập viết ngắn để cộng thêm điểm cho học sinh, trong khi các em chờ giáo viên chấm điểm cá nhân.

Bạn thậm chí có thể nhờ học sinh lớn trong các lớp cuối cấp để giúp giáo viên chấm bài, hoặc học sinh có thể trao đổi bài cho nhau và chấm chéo. Tuy nhiên, giáo viên cần giám sát kỹ những điểm số này. Quan sát cách học sinh đánh giá lẫn nhau cũng là một hoạt động thú vị để thấy học sinh đánh giá nhau thế nào và giáo viên sẽ có được những nhận xét có giá trị về những gì học sinh hiểu và những gì chưa hiểu.

Nếu bài tập về nhà là phần quan trọng của bài học và giáo viên không có ai hỗ trợ chấm điểm thì chấm điểm một số bài tập làm mẫu sẽ giúp bạn tiết kiệm được thời gian. Đối với bài tập mà giáo viên không chấm điểm, hãy phát đáp án cho học sinh để các em tự đánh giá bài làm của mình, hoặc dành ít thời gian trên lớp để lướt qua các câu trả lời của bài tập về nhà cho cả lớp.

Để giảm bớt gánh nặng của việc phải chấm điểm nhiều bài kiểm tra, hãy cho học sinh tham gia. Bất cứ khi nào có thể, hãy cho các bài kiểm tra ngắn, không phải sử dụng giờ còn lại ở lớp. Như thế học sinh sẽ giúp giáo viên trong quá trình chấm điểm. Với các câu hỏi trắc nghiệm khách quan trong các bài kiểm tra, giáo viên nên chuẩn bị trước các phiếu đáp án. Khi tất cả học sinh làm bài xong, các em trao đổi bài với nhau và dùng đáp án để chấm điểm cho bạn mình. Sau đó giáo viên tập hợp các bài kiểm tra, kiểm tra lại điểm số và cho điểm đối với những câu hỏi tự luận.

Thay vì dùng bảng đáp án, một cách khác là giáo viên sẽ đọc lớn câu trả lời đúng cho mỗi câu hỏi và học sinh sẽ chấm điểm cho nhau. Sử dụng cách này thì học sinh sẽ không cần phải chờ nhiều ngày hoặc nhiều tuần để biết các em học được gì và cần cải thiện điều gì.

PHẢN ÁNH VIỆC GIẢNG DẠY CỦA GIÁO VIÊN

Việc nâng cao khả năng học tập của học sinh trong các lớp quy mô lớn đòi hỏi giáo viên liên tục phát triển nghiệp vụ của mình, cố gắng cải thiện nội dung bài giảng và phương pháp giảng dạy. Nếu không làm như thế giáo viên sẽ phải đối mặt với rủi ro chán nghề và học sinh không thể phát huy hết khả năng học tập của mình.

Những giáo viên giỏi trong lớp quy mô lớn thường trao đổi với học sinh về phương pháp giảng dạy. Giáo viên thường hay yêu cầu học sinh cho biết phương pháp giảng dạy của họ tốt hay chưa tốt ra sao. Các chủ đề chính “Môi trường học tập có thoải mái đến đâu, các bài học và hoạt động có được lên kế hoạch tốt không, các bài giảng có dễ hiểu với học sinh không, học sinh có cảm thấy thoải mái khi nói chuyện với giáo viên không, các bài tập có phù hợp không và chúng có được chấm điểm công bằng và trả bài nhanh chóng không, ...”.

Để nhận được phản hồi của học sinh, một số giáo viên cho học sinh làm “bài kiểm tra giữa kỳ” liên quan đến việc giảng dạy, gồm các câu hỏi thuộc các chủ đề trên. Từ những phản hồi mà giáo viên nhận được thông qua bài giữa kỳ, giáo viên sẽ kịp thời điều chỉnh phương pháp giảng dạy trong thời gian còn lại của năm học.

Tương tự học sinh cũng sẽ phát triển được khả năng tham gia vào quá trình giảng dạy của lớp học⁴¹.

Một phương pháp khác để nắm được cách nhìn nhận học sinh là sử dụng khảo sát ẩn danh. Những khảo sát này cho phép giáo viên thu thập thông tin từ học sinh, các thông tin này dễ thấy trong các lớp có số học sinh ít nhưng lại không dễ nhận ra trong lớp có sĩ số đông. Việc khảo sát ẩn danh sẽ tạo tâm lý thoải mái cho học sinh nói thật cảm nghĩ và những vấn đề của các em trên lớp. Từ kết quả khảo sát này, chúng ta sẽ nắm được những thông tin có ích từ học sinh về nhận thức của các em trong môn học, sự công bằng về cách chấm điểm bài thi và bài tập, thời gian học sinh dành cho các bài tập hay bài kiểm tra là bao lâu hoặc những thông tin hữu ích khác⁴².

Một số giáo viên khác thậm chí còn yêu cầu học sinh tự đánh giá các bài tập cá nhân. Học sinh phải thực hiện các đánh giá ngắn tự liệt kê những vấn đề khó khăn trong khi làm bài tập, các giải pháp để cải thiện những khó khăn đó và những gì các em đã được học (hoặc chưa được học) như là kết quả của việc hoàn thành bài tập. Điều này sẽ giúp cho giáo viên đánh giá được các bài tập có đáp ứng đúng mục tiêu học tập hay không. Và việc này sẽ giúp giáo viên điều chỉnh các bài tập cho học sinh khóa sau⁴³.

⁴¹ Hipple, T. và McClamT. Lời khuyên để giảng dạy tốt hơn. Những ghi chép từ Mạng lưới Giáo dục Nghề nghiệp bậc cao, ngày 11/3/2002.

<http://chronicle.Com/jobs/2002/03/2002031102c.htm>

⁴² Preston, J. A. và Shackelford, R. Một hệ thống để giảm khoảng cách trong các lớp học lớn. Viện Công nghệ Georgia.

<http://cims.Clayton.edu/jpreston/Pubs/iticse98.htm> [truy cập ngày 10/6/2005]

⁴³ Đánh giá của học sinh về tính hiệu quả giáo viên: Chuẩn bị Kế hoạch Hành động. Trung tâm Hỗ trợ Dạy và Học. Trường ĐH Syracuse, NewYork.

<http://cstl.syr.edu/cstl2/Home/Teaching%20Support/Teaching%20at%20SU/Student%20Ratings/12A500.htm> [truy cập ngày 30/01/2006]

Những giáo viên giỏi của các lớp quy mô lớn thường trao đổi về phương pháp giảng dạy với các đồng nghiệp. Còn bạn đã trao đổi bao nhiêu lần với đồng nghiệp của mình về sự quan tâm, sở thích, gia đình và những gì đã xảy ra trong cuộc sống của họ? Bạn có thể đã thảo luận về công việc của trường hoặc về các tổ chức dịch vụ cộng đồng. Đây là những chủ đề mà các giáo viên hay trao đổi với nhau.

Nhưng bạn và đồng nghiệp có thường trao đổi về phương pháp giảng dạy, về các vấn đề gặp phải đối với lớp đồng học sinh, hoặc về những câu chuyện bạn đã thành công trong lớp học (không chỉ nói về những học sinh khó khăn)? Nếu như bạn chưa thảo luận về những vấn đề này (hoặc những vấn đề khác), thì liệu những buổi nói chuyện như vậy có làm nên sự khác biệt trong chất lượng giảng dạy? Cho bạn? Cho đồng nghiệp của bạn? Cho học sinh? Câu trả lời là có thể có. Và còn việc mời đồng nghiệp đến dự giờ lớp bạn thì sao, cũng có nghĩa là sau đó, bạn sẽ dự giờ đồng nghiệp của mình. Đối với giáo viên dạy các lớp đồng học sinh, những kinh nghiệm như vậy cùng với việc trao đổi góp ý về những điểm được và chưa được là rất quý báu. Những gì đồng nghiệp của bạn góp ý về những điều tốt hay xấu và những gì bạn trao đổi với họ cũng đều giúp bạn trở thành những giáo viên ngày một tốt hơn⁴⁴.

Một cách khác để nhận phản hồi là xây dựng mạng lưới mối quan hệ. Hãy liên lạc với các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, các tổ chức phi chính phủ địa phương làm về giáo dục, cũng như các cơ sở đào tạo giáo viên trong nước. Đề nghị với các tổ

⁴⁴ Hipple, T. và McClamT. Lời khuyên để giảng dạy tốt hơn. Những ghi chép từ Mạng lưới Giáo dục Nghề nghiệp bậc cao, ngày 11/3/2002. [http://chronicle. Com/jobs/2002/03/2002031102c.htm](http://chronicle.Com/jobs/2002/03/2002031102c.htm)

chức này giới thiệu các giáo viên có kinh nghiệm trong việc giảng dạy lớp quy mô lớn. Sau đó liên hệ với họ và ngỏ ý xin phép để bạn và một số đồng nghiệp đến thăm trường của họ và học tập kinh nghiệm về phương pháp dạy lớp đông học sinh hiệu quả. Nếu bạn không đến tham quan được những trường như thế này vì quá tốn kém, thì nhờ họ hỗ trợ gửi các tài liệu sách vở mà bạn có thể áp dụng được trên lớp như giáo án, mô tả về phương pháp thực hiện hoạt động nhóm hoặc các tài liệu hướng dẫn và hoạt động nhóm mà bạn có thể sử dụng lại. Nếu có nguồn lực, bạn cũng có thể mời họ đến tham quan trường mình để họ tư vấn cũng như trao đổi với ban giám hiệu và giáo viên về phương pháp dạy lớp lớn một cách hiệu quả, đặc biệt là liên quan đến học tập chủ động hơn là thuyết giảng đơn thuần. Hơn tất cả: không nên nản chí. Xây dựng mạng lưới và mối quan hệ tốt với những giáo viên có kinh nghiệm và kỹ năng dạy các lớp đông học sinh và duy trì liên lạc với họ.

Hãy nhớ: giáo viên giỏi của những lớp đông học sinh suy nghĩ về phương pháp giảng dạy của mình. Họ không suy nghĩ về những vấn đề của một lớp học có quá nhiều học sinh. Vì đó là chuyện hiển nhiên và không có gì có thể thay đổi được. Thay vì, những giáo viên giỏi thường nghĩ về phương pháp giảng dạy – tất cả những điều này, hành vi của người thầy trong lớp học, những kế hoạch bài giảng đã chuẩn bị, các hoạt động được sử dụng, kinh nghiệm và hoàn cảnh của học sinh, những gì học sinh đang học, tại sao và tại sao không. Giáo viên giỏi là người làm nhiều hơn những gì họ nghĩ; họ dùng mọi phương tiện để có thể nâng cao chất lượng giảng dạy của mình. Hy vọng rằng qua tài liệu này, bạn có thể học được những lời khuyên có giá trị và những gợi ý về cách cải thiện việc giảng dạy và học tập trong các lớp quy mô lớn. Bạn muốn thử ý tưởng nào trước?



Lời khuyên khi Giảng dạy trong các lớp có đông học sinh

1. Hãy lập kế hoạch và chuẩn bị kỹ lưỡng; các vấn đề có thể to tát trong lớp có đông học sinh nhưng cũng có thể giải quyết ổn thỏa.
2. Bỏ bớt những vật dụng không cần thiết trong lớp học để tận dụng không gian, và sử dụng không gian bên ngoài cho việc học tập và hoạt động. Yêu cầu học sinh đề xuất cách sắp xếp lớp học sao cho thoải mái.
3. Hãy làm mọi việc có thể để hiểu học sinh của bạn. Mọi quan hệ tích cực với học sinh sẽ xây nên tinh thần ham học và chủ động tham gia vào hoạt động trên lớp của học sinh.
4. Yêu cầu học sinh giới thiệu bản thân với các bạn trong lớp theo hình thức tương tác lẫn nhau. Bạn cũng nên tự giới thiệu bản thân.
5. Nên di chuyển quanh lớp khi giảng bài – điều này sẽ làm cho học sinh càng hứng thú hơn và có thể giảm khoảng cách cơ học và xã hội giữa thầy và trò.
6. Tổ ra tự nhiên và thể hiện bản thân ở trong và ngoài lớp học – hãy là chính mình!
7. Hãy cho học sinh của bạn biết rằng bạn luôn quan tâm và sẵn sàng giải đáp thắc mắc cho học sinh trong và ngoài lớp học.
8. Hãy quan tâm đến những câu hỏi thường gặp và những lỗi phổ biến để phát triển bài học và giúp học sinh tránh những sai phạm cho lần sau.
9. Hãy nhận biết rõ lớp học của mình. Nếu bạn nhận thấy hoặc

thậm chí cảm thấy rằng có cái gì đó không ổn, hãy hỏi một học sinh có chuyện gì đang xảy ra. Mời một nhóm học sinh đến gặp bạn để thảo luận về những vấn đề quan trọng của lớp. Khi cần thiết, tạo điều kiện cho học sinh tham gia giải quyết và sử dụng kỹ thuật tích cực để giải quyết các hành vi sai trái.

10. Đưa ra một bảng câu hỏi hoặc một bài kiểm tra để kiểm tra nội dung của bài học và những kiến thức và kỹ năng của học sinh, để xác định những học sinh cần đặc biệt chú ý, cũng như tạo kết nối đến trải nghiệm cuộc sống của học sinh.
11. Nhận ra khả năng tập trung liên tục của học sinh thì có giới hạn: mỗi 15 phút của bài giảng nên có một hoạt động và nếu có thời gian nên có bài giảng bổ sung sau đó. Xác định những thông tin nào có thể được trình bày dưới hình thức khác hơn là thuyết giảng và phát triển các phương pháp này. Ví dụ, làm việc nhóm, đóng vai, học sinh trình bày, tham khảo thêm tài liệu và bài viết trong lớp là những hoạt động tuyệt vời để lớp học sinh động và kích thích học sinh học tập.
12. Soạn giáo án là một cách để tổ chức hoạt động giảng dạy của bạn trong lớp học quy mô lớn; là một cách để theo dõi mức độ hiểu bài của học sinh về những gì đang được giảng dạy; và là một cơ hội để bạn suy nghĩ về những gì cần làm tiếp theo và làm thế nào để cải thiện việc giảng dạy của bạn. Trong giáo án, hãy xác định những chủ đề bài giảng, mục tiêu học tập, phương pháp giảng dạy, cách sắp xếp lớp học, các hoạt động chính, nguồn lực cần thiết và phương pháp đánh giá.
13. Giải thích cho học sinh một cách chính xác lý do tại sao bạn đang dạy một bài học cụ thể và sẽ dạy như thế nào theo cách mà bạn sẽ làm. Ví dụ: “Đây là lý do tại sao tôi đưa ra bài trắc nghiệm vào cuối giờ học”.
14. Trình bày đề cương bài giảng bằng các hình thức trực quan,

gồm các mục tiêu bài học cần hướng đến và các chủ đề chính của bài học (ví dụ: viết danh sách tóm tắt nội dung chính của bài học trên bảng). Điều này sẽ giúp cho bạn và học sinh dễ theo dõi bài học trên lớp. Chuẩn bị kỹ phần khởi đầu bài giảng, trọng tâm bài giảng và phần kết thúc.

15. Sử dụng kỹ thuật “nhanh chóng” để phát triển các kỹ năng đặt câu hỏi và trả lời của học sinh, và đếm đến 10 sau khi bạn đặt một câu hỏi để dành thời gian cho học sinh trả lời.
16. Ra những bài tập để thực sự đánh giá học sinh có đang học những gì bạn đang giảng hay không. Các em có thể giải thích quá trình giải quyết một vấn đề, và có thể áp dụng những gì đang học vào cuộc sống hàng ngày hay không? Hãy hướng dẫn rõ ràng và kỹ lưỡng cho tất cả các bài tập.
17. Tạo hệ thống hồ sơ lưu trữ hay các cách khác để theo dõi kết quả học tập của học sinh – cả những kết quả đạt được và những vấn đề cần được cải thiện – và để xác định những học sinh cần giáo viên quan tâm hơn.
18. Ra đề các bài thi và kiểm tra có thể giúp bạn biết rõ học sinh của mình có thực sự học và có thể áp dụng những gì bạn đã dạy cho các em, chứ không phải chỉ là những gì các em đã ghi nhớ.
19. Phản hồi nhanh các bài tập và bài thi của học sinh. Tạo điều kiện cho học sinh tham gia quá trình chấm điểm để có những phản hồi nhanh hơn.
20. Suy ngẫm việc giảng dạy của mình. Thảo luận với các đồng nghiệp và học sinh làm thế nào để cải thiện lớp học của bạn. Dự giờ những đồng nghiệp cũng đang giảng dạy các lớp đồng học sinh, trao đổi ý kiến và tài liệu giảng dạy về kinh nghiệm làm việc với các lớp lớn. Trên tất cả, hãy xem các thách thức của việc giảng dạy một lớp lớn như một cơ hội, không phải là một vấn đề.



Những tài liệu tham khảo khác

Để tìm hiểu thêm về cách dạy trong các lớp đông học sinh và các chủ đề liên quan, bạn có thể tham khảo các nguồn tài liệu sau:

Các ấn phẩm

Aronson, R. “Sáu Nguyên tắc cơ bản để giảng dạy hiệu quả các lớp có đông học sinh: Lời khuyên từ một Chuyên gia”, trong Weimer, MG. (Ed.), *Giảng dạy các lớp quy mô lớn tốt. Định hướng mới cho việc Dạy và Học, Số 32*, San Francisco: Jossey–Bass, 1987.

Bligh, D.A. *Công dụng của bài giảng là gì?* Devon, Nước Anh: Trung tâm Dịch vụ Giảng dạy, Trường ĐH Exeter, 1971.

Bonwell, C. C. *Học tập chủ động: Tạo sự hứng thú trong lớp học*. Trung tâm dạy và học, trường Cao đẳng Dục St. Louis, 1995.

Bonwell, C. C. and Eison, J. A. *Học tập chủ động: Tạo sự hứng thú trong lớp học*. ASHE–ERIC Báo cáo Giáo dục ở cấp cao hơn. Số 1. Washington, D.C.: Trường ĐH George Washington, Trường Giáo dục và Phát triển Con người, 1991.

Brookfield, S. D. *Là một giáo viên có phản hồi tiêu cực...* San Francisco: Jossey–Bass, 1995.

Brown, G. *Bài giảng và Giải thích*. New York: Methuen, 1978.

Carbone, E. and Greenberg, J. “Giảng dạy lớp đông học sinh: Tháo gỡ các vấn đề và Ứng phó Sáng tạo” ở Kaplan, Matthew

(ed.). *Để cải thiện hệ thống Giáo dục Đại học 1998. Các nguồn lực cho bộ môn Phát triển và Định hướng Tổ chức*. Một ấn phẩm của Mạng lưới Phát triển Tổ chức và Chuyên môn trong Giáo dục bậc cao, cuốn số 17, 1998.

Chism, N. Large – *Tuyển học sinh: Cần hay không cần điều xấu*. Ghi chú giảng dạy. Columbus: Trung tâm Giảng dạy Hoàn hảo, trường ĐH bang Ohio Hoa Kỳ, tháng 6/ 1989, trang 1–7.

Cross, K. P. and Angelo, T. A. *Kỹ thuật ra bài tập trên lớp: Sổ tay cho Giáo viên*, Lần xuất bản thứ hai. San Francisco: Jossey–Bass, 1993.

Davis, B.G. *Công cụ cho Giảng dạy*. San Francisco: Jossey–Bass. 1993.

Các công nghệ giảng dạy, Trung tâm Dạy học trường Đại học. *Khuyến khích suy nghĩ trong các lớp đồng sinh viên*. Trường ĐH Ottawa, tháng 7, 1997.

Donal, J. G. *Học để suy nghĩ: Nhận thức về Kỹ luật*. San Francisco: Jossey–Bass, 2002.

Dubrow, H., and Wilkinson, J. “Lý thuyết và Thực hành khi Thuyết giảng”, trong Gullette, M. M. (Ed.), *Nghệ thuật và Kỹ năng Giảng dạy*. Cambridge, Mass: Ấn phẩm của Trường ĐH Harvard, 1984.

Eble, K. E. *Kỹ năng Giảng dạy*.(xuất bản lần thứ 2) San Francisco: Jossey–Bass, 1988.

Erickson, S. C. *Giảng viên*. Ann Arbor: Trung tâm Nghiên cứu dạy và Học, trường ĐH Michigan, 1978.

Feichtner, S. B. và Davis E.A. “Tại sao một số nhóm thất bại: Khảo sát Kinh nghiệm của Sinh viên khi học tập theo nhóm”, *Nhìn lại Giảng dạy Hành vi trong tổ chức*, Số. 9, trang 58–73, 1985.

Fink, D. *Tích lũy Kinh nghiệm Học tập Cần thiết*. San Francisco: Jossey–Bass, 2003.

Finkel, D. *Giảng dạy bằng Lời nói*. Shut. Portsmouth, NH: Boynton/ Cook Xuất bản năm 2000.

Frederick, P. J. “Sự tham gia của học sinh: Học tập chủ động trong các lớp lớn” trong Weimer, M.G. (Ed.), *Giảng dạy các lớp đông học sinh tốt*. Hướng dẫn mới Dạy và Học. Số 32. Francisco: Jossey–Bass, 1987.

Frederick, P.J. “Một Bài giảng sinh động – 8 Sự khác biệt,” *Trường ĐH Sư phạm*, Cuốn 34, số 2, trang 43–50, 1986.

Gleason, M. “Giao tiếp tốt hơn trong các lớp đông học sinh” *Trường ĐH Sư phạm*, Cuốn 34 (1): trang 20–24, 1986.

Jensen, V. and Attig, G. “Nghệ thuật và Chất lượng Giáo dục ở châu Á,” trong: *Giáo dục để Sáng tạo: Dem Nghệ thuật và Văn hóa vào Giáo dục châu Á*. Bangkok: Văn phòng Tư vấn Văn hóa Khu vực Châu Á Thái Bình Dương của UNESCO, 2005.

Johnson, C. R. *Bàn về Giảng dạy một cách nghiêm túc*. Trường Cao đẳng thành phố College Station: Trung tâm Giảng dạy Hoàn hảo, Trường ĐH Texas A&M 1988.

Lowman, J. “Phản hồi cho học sinh”, trong Weimer, MG. (Ed.), *Giảng dạy tốt các lớp qui mô lớn. Hướng dẫn Dạy và Học Mới*, số 32. San Francisco: Jossey–Bass, 1987.

Lowman, J. L. *Làm chủ Kỹ thuật Giảng dạy* (lần xuất bản thứ 2). San Francisco: Jossey–Bass, 2000.

Malone, K. and Tranter, P. “Môi trường học tập của trẻ em và việc sử dụng, thiết kế và quản lý sân trường” *Trẻ em, Thanh niên và Môi trường*, Cuốn 13, Số 2, 2003.

Moore, K. D. *Kỹ năng đứng lớp: Cơ bản*. New York: RandomHouse, 1989.

Palmer, P.J. *Sự dũng cảm trong giảng dạy*. San Francisco: Jossey-Bass, 1997.

Paulson, M. B., và Felman, K. A. *Bàn về Giáo dục một cách nghiêm túc: Hướng dẫn cải thiện các thách thức gặp phải* San Francisco: Jossey-Bass, 1999.

Shea, M. A. *Bí quyết để Dạy và Học tốt*. Boulder: Chương trình dạy và Học hoàn hảo, trường ĐH Colorado, 1990.

Silberman, ML. *Học tập chủ động: 101 chiến lược để dạy bất cứ môn học nào*. Boston: Allyn & Bacon, 1996.

Slavin, R. E. *Học tập Hợp tác: Lý thuyết, Nghiên cứu, và Thực hành*, lần xuất bản thứ 2. Needham Heights, MA: Allyn & Bacon, 1995.

UNESCO. *Chấp nhận sự đa dạng: Bộ Công cụ tạo ra môi trường lớp học Hòa nhập và Thân thiện*. Bangkok, 2004. Có thể truy cập trực tuyến tại:
www2.unescobkk.org/ips/ebooks/documents/Embracing_Diversity/index.htm

UNESCO.IFLE *Sách chuyên môn, Cuốn số 1 – Chấp nhận sự đa dạng: Công cụ thực hiện giáo dục tích cực trong các lớp học Hòa nhập và Thân thiện – Hướng dẫn dành cho Giáo viên và Giáo dục viên*. Bangkok, 2006.

Weimer, M. *Giảng dạy lấy học sinh làm trung tâm: Năm sự thay đổi cơ bản để thực hành*. San Francisco: Jossey-Bass, 2002.

Những tài liệu trên internet

Brenner, J. Làm cho các lớp lớn có sự tương tác nhiều hơn. Tạp chí Inquiry, Cuốn số 5, Số 1, Mùa Xuân 2000. www.vccaedu.org/inquiry/inquiry-spring2000/I-51-brenner.html

Phát triển Suy nghĩ trong các lớp lớn. Những công nghệ giảng dạy, Trung tâm Giảng dạy đại học, trường đại học bang Ottawa, tháng 7, 1997.

www.uottawa.ca/academic/cut/options/July-97/Opt-thinking.htm

Dion, L. Nhưng tôi dạy một lớp đông học sinh. Trong Bản tin của Trung tâm Dạy học Hiệu quả, Mùa Xuân 1996, trường đại học Delaware. www.udel.edu/pbl/cte/spr96-bisc2.html

Drummond, T. A Tóm tắt Những bài học Kinh nghiệm trong giảng dạy đại học. Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Seattle, Washington.

www.fctel.uncc.edu/pedagogy/basicscoursedevelop/BestPractices.html

Felder, R. Chiến thắng trong trò chơi với các con số: Dạy học Hiệu quả trong các lớp quy mô lớn. Trường ĐH Bắc Bang Carolina, 1997. www.ncsu.edu/felder-ublic/Papers/Largeclasses.htm

Bí quyết hữu ích để dạy các lớp lớn. Trung tâm Dạy và Học, và Phát triển Giáo dục. Trường ĐH bang Ferris. www.ferris.edu/HTMLS/academics/center/Teaching-and-Learning-Tips.html

Hipple, T. và McClam T. Lời khuyên để giảng dạy tốt hơn. Những ghi chép từ Mạng lưới Giáo dục Nghề nghiệp bậc cao, ngày 11/3/2002. <http://chronicle.com/jobs/2002/03/2002031102c.htm>

Trường ĐH Bang Illinois – Danh sách các chiến lược khi làm việc với các lớp lớn, bao gồm sử dụng các bài viết <http://wolf.its.ilstu.edu/CAT/online/tips/largec.html>

Thực hành Học tập chủ động. Bộ phận Giáo dục Cao đẳng của trường Houghton. Trung tâm Giao dục trên mạng <http://college.hmco.com/psychology/brehm/social-psychology/6e/instructors/active-learning.html>

Học tập có chủ ý: Tiến trình học tập để hiểu. Hiệp hội Kế toán Mỹ. http://aaahq.org/AECC/intent/4_4.htm

Ives, S. Cẩm nang sống cho giảng dạy lớp lớn. Trường ĐH bắc Carolina, khoa Trung tâm Giáo dục và Giảng dạy, 2000. www.fctel.uncc.edu/pedagogy/focuslargeclasses/ASurvivalHandbook.ok.htm

Các lớp học quy mô lớn: Hướng dẫn Giảng dạy – Giới thiệu. Trung tâm Giảng dạy Hoàn hảo, Trường ĐH Maryland, 2005. www.cte.umd.edu/library/large/intro.html

Các Phương thức Giảng dạy. <http://ftad.osu.edu/Publications/TeachingHandbook/chap-5.pdf#search='5%3A%20%20Modes%20of%20Teaching'>

Chuẩn bị để dạy học tại các lớp đông học sinh. Công cụ giảng dạy. Trường ĐH Berkeley bang California. www.teaching.Berkeley.edu/bgd/largelecture.html

Preston, J. A. và Shackelford, R.A Hệ thống để giảm khoảng cách và cải thiện các lớp học quy mô lớn. Viện Công nghệ bang Georgia. <http://cims.clayton.edu/jpreston/Pubs/iticse98.htm>

Học tập dựa trên việc giải quyết vấn đề, đặc biệt trong môi trường các lớp đông học sinh.

Học sinh đánh giá sự hiệu quả trong giảng dạy của giáo viên: Các chiến lược chuẩn bị Kế hoạch Hành động, trường ĐH Syracuse, New York.
<http://cstl.syr.edu/cstl2/Home/Teaching%20Support/Teaching%20at%20SU/Student%20Ratings/12A510.htm>

Những gợi ý để thiết lập mối quan hệ với học sinh khi giảng dạy các lớp lớn. Những LỰA CHỌN giảng dạy Pédagogique. www.uottawa.ca/academic/cut/options/July-97/Opt-RapportCl.htm

Giảng dạy các lớp lớn: Tóm tắt Phân tích Chi phí-Hiệu quả với một số Gợi ý cụ thể để bù đắp tổn thất. Trường ĐH Bắc Carolina, Trung tâm Giảng dạy Hoàn hảo Wilmington. www.uncw.edu/cte/workshop-materials/teaching-large-classes.htm

Giảng dạy các lớp lớn. Giáo viên Thực hành trong thực tế, BBC World Service/OLSET.
http://www.teachingenglish.org.uk/think/methodology/large_classes.shtml#discipline

Chương trình Đặc biệt và Diễn đàn về giảng dạy các lớp học lớn, Trường ĐH Maryland.
www.inform.umd.edu/CTE/Icn/index.html

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH
280 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (08) 38 301 303 – Fax: (08) 39 381 382
Email: nxb@hcmup.edu.vn
Website: <http://nxb.hcmup.edu.vn>

**CHẤP NHẬN SỰ ĐA DẠNG: BỘ CÔNG CỤ ĐỂ TẠO RA
MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP HÒA NHẬP – THÂN THIỆN
CUỐN SỐ 2: NHỮNG LỜI KHUYÊN THIẾT THỰC
KHI DẠY CÁC LỚP ĐỒNG HỌC SINH.
SÁCH DÀNH CHO GIÁO VIÊN**

UNESCO

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc

ThS. LÊ THANH HÀ

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập

PGS. TS. NGUYỄN KIM HỒNG

Biên tập:

NGUYỄN NGỌC VŨ

LÊ NGUYỄN NHƯ ANH

Trình bày bìa:

TRUNG HẬU

Sửa bản in:

LƯƠNG QUỐC KỶ

Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế - ISBN: 978-604-918-734-6

Liên kết xuất bản: The Norwegian Mission Alliance

Tổ chức Liên minh Na-Uy tại Việt Nam

55 B3 Trần Nhật Duật, P. Tân Định, Quận 1, TP.HCM

In 500 cuốn khổ 16 x 24 cm tại Công ty TNHH MTV Chế bản – In Sài Gòn 3;
32 Lý Văn Phúc, P. Tân Định, Quận 1, TP.HCM; Xác nhận đăng ký xuất bản
số 1360-2015/CXBIPH/01-71/ĐHSPTPHCM; Quyết định xuất bản số
398/QĐ-NXBĐHSP ký ngày 18 tháng 9 năm 2015. In xong và nộp lưu chiểu
quý IV năm 2015.